

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ
ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 4**



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018

Bắc Ninh, tháng 3 năm 2018

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 3 năm 2018

**THƯ MỜI
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Quản lý bảo trì
đường thủy nội địa số 4

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, thông tin cụ thể như sau:

1. Thời gian: 8h30', ngày 17 tháng 4 năm 2018

2. Địa điểm: Trụ sở Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4, 118 Đường Huyền Quang, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh.

2. Nội dung Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban kiểm soát;
- Báo cáo Tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Phương án chia cổ tức năm 2018;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2018;
- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát & thư ký HĐQT năm 2018;
- Các nội dung khác (nếu có).

4. Thành phần tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu DT4 có tên trong danh sách chốt ngày 19/03/2017 của Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4.

Những cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ 3.

Trường hợp Quý cổ đông không có người ủy quyền, HĐQT xin giới thiệu 2 thành viên trong Ban kiểm soát Công ty có tên sau đây để Quý cổ đông có thể ủy quyền tham dự Đại hội gồm: Bà : Nguyễn Thị Hằng – Trưởng Ban kiểm soát và bà Trần Thị Thoan – Thành viên Ban kiểm soát.

5. Đăng ký tham dự Đại hội : Để đảm bảo công tác chuẩn bị Đại hội được chu đáo, Ban tổ chức đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự trước 17h ngày 10 tháng 4 năm 2018 bằng cách: FAX giấy xác nhận đăng ký tham gia theo mẫu vào số : 02223.823.366 hoặc email:duongthuy4@inwama4.vn hoặc gửi trực tiếp theo đường bưu điện đến :



Văn phòng Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4, 118 Đường Huyền Quang, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh.

6. Mẫu giấy ủy quyền dự họp, Giấy xác nhận dự họp và các tài liệu liên quan đến Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 được đăng tải đầy đủ tại website của Công ty: www.inwama4.vn

7. Cổ đông đến tham dự Đại hội vui lòng xuất trình bản chính CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân)/Bản sao chứng thực Giấy CNĐKKD (đối với tổ chức) và giấy ủy quyền (nếu có).

Mọi chi tiết xin liên hệ:

Văn phòng HĐQT – Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4
(Bà Đỗ Thị Kim Tuyến - Điện thoại di động: 0961132979)

Địa chỉ: 118 Đường Huyền Quang, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh,
Tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 02223.826.746

FAX: 02223.823.366

Trân trọng kính mời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Dương Hải Thanh





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

GIẤY ỦY QUYỀN DỰ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4

Tên cá nhân /tổ chức:.....
CMND/Hộ chiếu/GCNDKDN số:..... cấp ngày..... tại:.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:.....
Số cổ phần sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền:..... cổ phần.
Nay tôi ủy quyền cho Ông (bà):.....
CMND:..... cấp ngày..... tại:.....
Địa chỉ:.....
Số điện thoại:.....

Thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 tổ chức ngày 17/4/2018 tại Thành phố Bắc Ninh. Người đại diện này có đủ thẩm quyền và trách nhiệm tham gia thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2018

Người nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Trường hợp ủy quyền cho hai người trở lên thì phải lập cho mỗi người một giấy ủy quyền, trong đó xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện. Tổng số cổ phần ủy quyền không được lớn hơn số cổ phần sở hữu.
- Trường hợp Luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy ủy quyền chỉ có hiệu lực nếu giấy ủy quyền được xuất trình cùng với thư ủy quyền cho Luật sư hoặc bản sao hợp lệ của thư ủy quyền đó.
- Người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.
- Khi đến dự họp, người được ủy quyền phải xuất trình Giấy ủy quyền này cùng với CMND/Hộ chiếu của mình.



**PHIẾU XÁC NHẬN THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY SỐ 4**

Tên cá nhân/ tổ chức:

Mã Số:

CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:

cấp ngày

tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Hiện đang sở hữu: cổ phần của Công ty Cổ phần Quản lý bảo trì đường
thủy nội địa số 4 (INWAMA N₀4)

(Bằng chữ :)

Xin xác nhận với Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4
về việc tham gia Đại hội cổ đông năm 2018 được tổ chức ngày 17/4/2018 như
sau:

: Trực tiếp tham dự : Ủy quyền tham dự : Không tham dự

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2018

Cổ đông

Ký, ghi rõ họ tên

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VÀ HỘI NGHỊ NGƯỜI LAO ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 4

Ngày 17 tháng 4 năm 2018



Thời gian	Nội dung	Ghi chú
7h30 đến 8h00	Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu.	
8h00 đến 8h45	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	
	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	
	Bầu Đoàn Chủ tịch Đại hội (Biểu quyết).	
	Chủ tọa giới thiệu danh sách Ban thư ký Đại hội Thông qua “Chương trình Đại hội”.	
8h45 đến 9h30	NỘI DUNG BÁO CÁO ĐẠI HỘI	
	Thông qua quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;	
	Báo cáo của Hội đồng quản trị;	
	Báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc về tình hình hoạt động SXKD năm 2017, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2018.	
	Báo cáo của Ban kiểm soát;	
	Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;	
	Báo cáo Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và phương án phân chia cổ tức năm 2018;	
	Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát & Thư ký HĐQT năm 2018;	
	Báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2018;	
	Các nội dung khác (nếu có).	
9h30 đến 10h45	Biểu quyết các nội dung trình Đại hội phê duyệt;	
	Công tác thi đua khen thưởng;	
	Ý kiến phát biểu của SCIC; Công đoàn Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;	
	Tiếp thu ý kiến tham luận	



Thời gian	Nội dung	Ghi chú
10h45 đến 12h	Thông qua Thỏa ước lao động tập thể 2018 – Ký thỏa ước lao động tập thể;	
	Ban thư ký thông qua biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội;	
	Bế mạc Đại hội.	

(Trân trọng mời Đại biểu dự bữa cơm thân mật tại Nhà hàng:.....)

Ban tổ chức



QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ
PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 4

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ, tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy làm việc của Đại hội như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (sau đây gọi chung là cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- Cổ đông và các bên tham gia Đại hội cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG
VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội.

Là các cổ đông/đại diện cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội do Hội đồng quản trị lập (ngày đăng ký cuối cùng là ngày 19/03/2018).

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông.

1. Quyền của cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội.

- Được quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Ban tổ chức Đại hội công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia thảo luận trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình.

- Mỗi cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết (ghi tên cổ đông, mã cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc số cổ phần đại diện ủy quyền (nếu có).

- Tại Đại hội, các cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

- Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa.

- Cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội.

- Cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/hộ chiếu đối với cá nhân, Giấy CNĐKDN/Giấy phép hoạt động đối với tổ chức) và Giấy ủy quyền hợp lệ (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/ tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi đại diện theo pháp luật và đóng dấu của pháp nhân/ tổ chức đó.

- Cổ đông phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Trường hợp cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do Công ty chỉ định có trách nhiệm: Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình; Tiếp nhận giấy tờ của Đại biểu và cổ đông tới tham dự; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết theo đúng mẫu quy định; Tổng hợp kết quả và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

- Trường hợp người đến tham dự Đại hội không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và phát tài liệu Đại hội;

Điều 5. Đoàn chủ tịch.

1. Đoàn chủ tịch gồm tối đa 3 thành viên do Ban Tổ chức đại hội giới thiệu và được đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm chủ tọa Đại hội.

2. Quyền và trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch.



- Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, trật tự.
- Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 6. Ban thư ký Đại hội.

Ban thư ký Đại hội do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 7. Ban Kiểm phiếu.

1. Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch giới thiệu, được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết.
- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm quy định biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết.
- Lập và công bố biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Tất cả các vấn đề được thông qua bằng cách giơ phiếu biểu quyết. Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (**đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến**) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

2. Nguyên tắc thông qua: Các quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp chấp thuận;



các quyết định của Đại hội thuộc các nội dung quy định tại Khoản.....Điều Điều lệ Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 phải được ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 10. Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12 Điều khoản thi hành

1. Cổ đông tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Người nào vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét, xử lý theo qui định.

2. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 biểu quyết thông qua.

3. Cổ đông và những người tham dự họp có trách nhiệm thực hiện các qui định tại Quy chế này./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Cổ đông công ty;
- Ban tổ chức Đại hội;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Dương Hải Thanh



BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 - KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM
2018 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ
BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 4
(*Tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 17/4/2018*)

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017:

I. VỀ NHÂN SỰ QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY:

1. Nhân sự của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017, do thay đổi công tác cán bộ nên thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, nhân sự của Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên:

Từ ngày 01 tháng 1 năm 2017 đến 24/4/2017:

1.1. Ông: Dương Hải Thanh, Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 47.400 cổ phần chiếm 4,09% vốn Điều lệ ; Số lượng cổ phần đại diện SCIC : 295.800 cổ phần chiếm 25,5% tổng vốn Điều lệ - Chủ tịch Hội đồng quản trị;

1.2. Ông : Phạm Hồng Minh, Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 36.900 cổ phần chiếm 3,18% vốn Điều lệ ; Số lượng cổ phần đại diện SCIC : 147.900 cổ phần chiếm 12,75% tổng vốn Điều lệ - Ủy viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty;

1.3. Ông : Nguyễn Phi Trường, Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 35.700 cổ phần chiếm 3,08% vốn Điều lệ ; Số lượng cổ phần đại diện SCIC : 147.900 cổ phần chiếm 12,75% tổng vốn Điều lệ - Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc Công ty;

1.4. Ông : Trần Văn Ôn, Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 43.800 cổ phần chiếm 3,78% vốn Điều lệ ; - Ủy viên Hội đồng quản trị - Trưởng phòng Kinh doanh dự án;

1.5. Ông : Nguyễn Văn Tạng, Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 40.100 cổ phần chiếm 3,46% vốn Điều lệ ; - Ủy viên Hội đồng quản trị - Trưởng phòng Kỹ thuật.

Từ ngày 25/04/2017 đến 31/12/2017:

Theo Nghị quyết số 217/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 thống nhất phê chuẩn miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Văn Ôn; Bổ sung ông Phạm Văn Hanh tham gia thành viên Hội đồng quản trị thay ông Trần Văn Ôn để phù hợp với Điều lệ Công ty.

Ông : Phạm Văn Hanh, Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 28.000 cổ phần chiếm 2,41% vốn Điều lệ ; - Ủy viên Hội đồng quản trị - Trưởng phòng TCHC.

2. Nhân sự Ban Giám đốc điều hành:

2.1. Ông Phạm Hồng Minh – Ủy viên HĐQT - Giám đốc;

2.2. Ông Nguyễn Phi Trường – Ủy viên HĐQT – Phó Giám đốc.

2.3. Ông Trần Văn Ôn - Phó Giám đốc

2.4. Ông Trịnh Đình Kiên – Phó Giám đốc.

II. CÁC CÔNG TÁC CHỦ YẾU CỦA HĐQT TRONG NĂM 2017

1. Công tác quản lý, giám sát các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trước những khó khăn của nền kinh tế nói chung và khó khăn của ngành giao thông vận tải nói riêng. Ngay từ đầu năm, Hội đồng quản trị đã xác định phải xây dựng thế mạnh cạnh tranh cả về chất và lượng. Từ đó không ngừng đổi mới phương thức quản lý, mở rộng cơ sở vật chất kỹ thuật, tăng quy mô, đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh.

Kết quả về cơ bản các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn được duy trì ổn định : Công tác quản lý bảo trì đường thủy nội địa; Công tác điều tiết không chế đảm bảo an toàn giao thông cầu đường sắt Đa phúc – Sông Công, Cầu Hồ - Sông Đuống; ĐTKC đảm bảo an toàn giao thông cầu Đồng Sơn ... Kinh doanh thương mại xăng, dầu; Than; Sản xuất đá sạch và nước tinh khiết.

Công tác đấu thầu quản lý bảo trì đường thủy nội địa gói thầu số 03 và 04 năm 2017 được coi là công việc quan trọng hàng đầu và xuyên suốt, HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành, phân công trách nhiệm từ Lãnh đạo Công ty đến Trưởng các phòng chức năng liên quan tiếp tục củng cố đội ngũ làm hồ sơ thầu đã có những kết quả tích cực.

Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Giám đốc định kỳ kiểm tra kinh tế, công tác hạch toán kinh doanh, công tác hợp đồng và công tác phân tích hoạt động kinh tế.

Công tác quản lý chi phí – giá thành được tăng cường và ngày càng hiệu quả hơn.

Sau khi cổ phần hóa công ty xác định công việc quản lý bảo trì vẫn là xương sống, bên cạnh đó Công ty mở rộng sang lĩnh vực sản xuất kinh doanh thương mại dầu, than, sản xuất đá sạch và nước tinh khiết nhằm giải quyết việc làm và tăng thêm thu nhập cho người lao động. Nhìn lại hơn 1 năm qua, Công ty chuyển sang mô hình hoạt động mới, kết quả đạt được cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính:

Tổng doanh thu 2017 đạt: 104.360.785.013 đồng đạt 99% so với kế hoạch đề ra, lợi nhuận trước thuế đạt 947.395.954 đồng, trong đó:

Doanh thu các công trình năm 2017	104.360.785.013	đồng
<i>Trong đó:</i>		
+ Doanh thu khối quản lý bảo trì	11.794.355.454	đồng
+ Doanh thu khối điều tiết không chế ĐBGAT	11.317.911.325	đồng
+ Doanh thu từ khối cây dựng	5.775.992.727	đồng
+ Doanh thu từ khối thương mại, xăng dầu, đá viên, nước tinh khiết	75.256.276.954	đồng
+ Doanh thu từ lĩnh vực khác	216.248.553	đồng

Một số chỉ tiêu kinh tế đạt được năm 2017

ĐVT: VND

Chỉ tiêu kinh tế	Năm 2017		
	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
Doanh thu	105.194.000.000	104.360.785.013	99%
Lợi nhuận trước thuế	1.500.000.000	1.290.176.193	86%
Lợi nhuận sau thuế	1.200.000.000	947.395.954	79%
Các khoản phải nộp NSNN 2017	5.504.756.326	2.003.570.092	36,4%
Tổng số CNV BQ của Công ty	152	152	100%
Thu nhập bình quân CBCNV đ/người/tháng	5.400.000	5.400.000	100%
Lợi nhuận trước thuế thực hiện	1.500.000.000	1.205.431.193	80,4%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	0,014	0,012	81%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Vốn Điều lệ	0,129	0,104	80,4%
Tỷ lệ chia cổ tức	7,5%	7,5%	100%

82483
 3 TY
 HÂN
 BẢO TR
 THỦY
 A SỐ 4
 T. BẮC

Nguyên nhân:

- Năm 2017, nền kinh tế tăng trưởng chậm đầu năm, tăng tốc cuối năm, kinh doanh vận tải đường thủy nhìn chung là giảm sâu cả về quy mô và chất lượng. Vì lý do trên dịch vụ kinh doanh xăng dầu của Công ty cũng giảm theo. Cụ thể doanh thu năm 2017: 73.060.428.035 đồng đạt 97,4% so với kế hoạch. Mặt khác diễn biến giá dầu thế giới biến động theo hướng tăng dẫn đến:

+ Giá vốn kinh doanh xăng dầu tăng, đòi hỏi huy động sử dụng một lượng vốn lưu động lớn hơn, chi phí vốn tăng cao làm cho lợi nhuận gộp của kinh doanh xăng dầu giảm mạnh dẫn đến nguy cơ lỗ.

+ Chiết khấu xăng dầu (thù lao) giảm mạnh, theo thống kê năm 2016 chiết khấu bình quân đạt 1.150 đồng/lít; Năm 2017 chiết khấu bình quân đạt 930 đồng/lít, giảm 220 đồng/lít dẫn đến doanh thu bán hàng giảm là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kinh doanh xăng dầu không đạt kế hoạch.

- Kinh doanh đá nước:

Năm 2017, thời tiết diễn biến khó lường, thời gian mùa đông, mùa mát, mưa kéo dài, nắng ít dẫn đến sản lượng đá viên, nước tinh khiết giảm mạnh. Mặt khác thị trường diễn biến phức tạp, giá cả bị cạnh tranh giảm mạnh, đây là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kinh doanh đá nước không đạt kế hoạch năm.

- Kinh doanh than cũng gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh và nguồn cung khan hiếm, trong khi giá vốn lớn, công nợ của đối tác thanh toán chậm gây khó khăn cho doanh nghiệp bố trí vốn cho kinh doanh than gặp nhiều khó khăn. Cuối

quý I/2017 trước tình hình khó khăn đó Hội đồng quản trị quyết định dừng kinh doanh than vì vậy doanh thu năm 2017: 1.139.493.800 đồng đạt 28,4% so với kế hoạch.

- Đơn giá thị trường lao động tại Bắc Ninh tăng cao trong năm 2017 chi phí nhân công tăng cao ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi nhuận gộp trong năm của Công ty.

Với lý do trên mặc dù có sự cố gắng trong quản trị điều hành, đưa ra nhiều giải pháp, nỗ lực nhưng với sự hạn chế về nguồn vốn, nguồn lực doanh thu năm 2017 đạt 104.360.785.013 đồng đạt 99% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế : 947.385.954 đồng 79% so với kế hoạch.

2. Chỉ đạo xây dựng bộ máy tổ chức và nhân sự của Công ty:

HĐQT Công ty xác định nhiệm vụ trọng tâm và cần thiết trong năm 2017 là tiếp tục cơ cấu, sắp xếp lại mô hình tổ chức và nhân sự của Công ty, trong năm 2017 HĐQT Công ty đã chỉ đạo thực hiện các nội dung cụ thể sau:

a) Điều chỉnh cơ cấu tổ chức bộ máy:

Phân công lại trách nhiệm cho các cán bộ của bộ máy quản lý điều hành Công ty trên cơ sở phát huy cao nhất năng lực, trí tuệ và trách nhiệm của các cá nhân lãnh đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ, tăng cường sự phối hợp nhịp nhàng và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

Bố trí, sắp xếp lại cơ cấu các phòng chức năng, các Trạm QLĐTND cho gọn nhẹ, hiệu quả và phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể: Bổ nhiệm 02 Phó Giám đốc Công ty; đổi tên Xí nghiệp Thương mại cơ khí công trình thành Xí nghiệp thương mại xăng dầu;

Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ông Trần Văn Ôn;

Miễn nhiệm thành viên Trưởng ban kiểm soát ông Phạm Văn Hanh;

Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Trịnh Đình Kiêm;

Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị ông Phạm Văn Hanh;

Bầu bổ sung Trưởng Ban kiểm soát bà Nguyễn Thị Hằng;

Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát bà Trần Thị Thoan.

b) Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung quy chế:

Đi đôi với việc cơ cấu sắp xếp lại tổ chức bộ máy, HĐQT Công ty cũng chỉ đạo việc thực hiện điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số quy chế quản lý của Công ty cho phù hợp với cơ cấu tổ chức cũng như khắc phục những hạn chế đang áp dụng của Công ty. Tất cả quy chế nội bộ của Công ty ban hành đã và đang được HĐQT Công ty chỉ đạo xây dựng lại trên cơ sở phân tích đánh giá một cách khách quan, khoa học những mặt ưu điểm, hạn chế của các quy định hiện hành, những mặt chưa được cần điều chỉnh hoặc cần bổ sung điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện và yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các quy chế sau khi soạn thảo được HĐQT Công ty chỉ đạo cho lấy ý kiến đóng góp bổ sung và hoàn thiện của Ban Giám đốc Công ty, các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc nhằm đảm bảo tính dân chủ, nâng cao tính phù hợp và có hiệu quả của quy chế.

c) Cơ cấu sắp xếp lại nguồn nhân lực:



Trước những thực tế của Công ty, HĐQT đã và đang chỉ đạo xác định cần phải cơ cấu sắp xếp lại lao động theo hướng tinh giảm, đảm bảo gọn nhẹ, phát huy cao nhất về năng lực của các thành viên trong công việc. Trên cơ sở đó HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban Giám đốc tiến hành rà soát, đánh giá lại toàn bộ nguồn nhân lực của Công ty, xây dựng định biên cho từng phòng, các xí nghiệp, các Trạm ĐTNĐ đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích của người lao động, giữ vững sự ổn định của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Chỉ đạo công tác tài chính:

Năm 2017, HĐQT Công ty đã chỉ đạo và cùng Ban Giám đốc triển khai một cách đồng bộ và linh hoạt các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong công tác tài chính. Bên cạnh việc liên hệ chặt chẽ với các ngân hàng thương mại để đảm bảo vốn phục vụ cho yêu cầu sản xuất kinh doanh với hạn mức tín dụng, lãi xuất phù hợp... Ban Giám đốc Công ty tập trung tối đa vào việc thu hồi công nợ tồn đọng tại các công trình, dự án công ty đang thi công, chỉ đạo các đơn vị trực tiếp tham gia sản xuất thực hiện các giải pháp tích cực trong công tác thu hồi vốn. Bên cạnh đó HĐQT Công ty cũng xác định các mục tiêu ưu tiên và triển khai trong giai đoạn khó khăn về vốn đối với các dự án đầu tư của Công ty.

Tăng cường nhiều giải pháp về thu vốn và huy động vốn cho sản xuất và đầu tư đồng thời trả nợ đúng hạn các khoản vay. Kết quả đảm bảo cơ bản đáp ứng được vốn phục vụ cho các công trình của Công ty.

4. Chỉ đạo công tác đầu tư:

HĐQT chỉ đạo đầu tư các dự án triển khai năm 2017 phù hợp với thực tế của thị trường.

Tăng cường công tác tiếp thị khách hàng, thường xuyên và điều chỉnh linh hoạt phương án kinh doanh bán xăng dầu, đá sạch, nước tinh khiết đạt kế hoạch và ổn định góp phần quan trọng vào kết quả SXKD chung của Công ty.

5. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc:

Về hoạt động giám sát điều hành: Căn cứ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2016, Hội đồng quản trị đánh giá Ban giám đốc đã có nỗ lực rất cao, luôn nắm bắt kịp thời diễn biến thị trường, thực hiện nghiêm túc việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, điều hành quá trình sản xuất kinh doanh của công ty bám sát các chỉ tiêu định hướng của Nghị quyết Hội đồng quản trị và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Các mặt công tác quản lý khác đảm bảo theo quy định, sắp xếp về tổ chức hợp lý, năng xuất lao động gia tăng, đảm bảo cán bộ nhân viên theo định biên lao động; công tác quản lý tài chính ngày càng ổn định và đi và nề nếp.

Các thành viên trong Ban Giám đốc đều có trình độ chuyên môn, năng lực và phẩm chất, có kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành các dự án thi công đòi hỏi tiến độ khẩn trương.



Ban Giám đốc Công ty năm 2017 gồm 04 người, 01 giám đốc và 03 Phó giám đốc. Giám đốc đã phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Giám đốc, định kỳ hàng tuần tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc tuần và giao kế hoạch công việc kỳ tới.

Thực hiện các quy trình quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008

Báo cáo, cung cấp đầy đủ các thông tin và dữ liệu liên quan để các cơ quan chức năng của nhà nước và cấp trên thực hiện theo quy định.

Có các quy định chặt chẽ về nâng cao ý thức thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng, tiến độ, đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động – Vệ sinh lao động đối với người và thiết bị trong quá trình thi công.

Quan tâm đến đời sống của người lao động: Tiền lương, thưởng, chế độ chăm sóc sức khỏe, thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông như: trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và các ý kiến đóng góp xây dựng Công ty.

6. Đánh giá việc thực hiện của HĐQT:

Trên cơ sở kế hoạch của năm 2017 đã đề ra và thực tế triển khai thực hiện, với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định. HĐQT đã tiến hành giám sát, quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua, đã xác định những vấn đề trọng tâm trong hoạt động của Công ty từng giai đoạn để đưa ra kế hoạch hoạt động phù hợp, đồng thời cùng với Ban Giám đốc tập trung giải quyết những vấn đề có ảnh hưởng trực tiếp tới Công ty như: Cơ cấu sắp xếp lại mô hình tổ chức và nhân lực, công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm, công tác đầu tư các dự án, công tác quản lý tài chính...

HĐQT thường xuyên trực tiếp làm việc với bộ phận chức năng liên quan để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc và cùng Ban Giám đốc đưa ra các giải pháp, biện pháp khắc phục những tồn tại, nhằm đưa hoạt động SXKD và các mặt công tác khác của Công ty theo định hướng do Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 phiên họp và 06 lấy ý kiến bằng văn bản để xem xét, quyết định và ban hành 05 Nghị quyết và 05 Quyết định để làm cơ sở cho Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ và mời Trưởng ban kiểm soát tham dự với vai trò quan sát viên.

Trong năm HĐQT đã thường xuyên giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc và phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban thường vụ Đảng ủy, Công đoàn Công ty để lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra, có mối liên hệ chặt chẽ với Ban kiểm soát và cung cấp đầy đủ nghị quyết các cuộc họp HĐQT.

HĐQT đã thực hiện tốt việc cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban Giám đốc Công ty trong quá trình điều hành quản lý doanh nghiệp.



Kết quả chung: Trong năm, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, định hướng toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của Công ty, kịp thời đưa ra các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của Công ty, kịp thời đưa ra các biện pháp hiệu quả, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp có trọng tâm, tuân thủ đúng pháp luật, đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ theo đúng các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Điều lệ công ty và quy định của pháp luật.

Kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2017 như sau:

+ Các thành tích đạt được trong năm 2017

Năm 2017, công ty đã đạt được một số thành tích tiêu biểu ghi nhận sự cố gắng nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên trong công ty:

Về công tác đảng:

Đảng bộ Công ty được công nhận Đảng bộ trong sạch vững mạnh trong 18 năm liên tục (Từ năm 2000- 2017).

Về công đoàn:

- Năm 2017 Công đoàn Công ty cổ phần Quản lý bảo trì ĐTNĐ số 4 được Công đoàn Cục đường thủy nội địa Việt Nam tặng Giấy khen.

+ Các nhiệm vụ chính đã hoàn thành:

- Hoàn thành kế hoạch đặt hàng của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đặt hàng 4 tháng đầu năm, thực hiện tiếp công tác quản lý bảo trì 8 tháng cuối năm do Đường thủy nội địa Việt Nam làm chủ đầu tư; Điều tiết chống va trôi Cầu Hồ (Sông Đuống), Cầu đường sắt Bắc Giang (Sông Thương), Cầu đường sắt Đa Phúc (Sông Công); Cầu Đồng Sơn và các công trình khác;

- Tiếp tục mở rộng quy mô, đầu tư với lĩnh vực bán lẻ xăng dầu năm 2017. Ngày 29 tháng 12 năm 2016 Hội đồng quản trị Công ty quyết định ban hành quy chế giao khoán thí điểm kinh doanh thương mại xăng dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu số 01 và số 02 từ ngày 01/01/2017;

Công ty đã tiến hành hoàn thiện thủ tục pháp lý mở cây dầu số 3 tại Nam Định, khai trương đưa vào hoạt động tháng 3 năm 2017.

Thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng nghị quyết số 217/NQ-DHĐCĐ ngày 24/4/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Về cổ tức năm 2017: Hội đồng quản trị dự kiến thanh toán cổ tức theo các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017 là 7,5%/cổ phần (750đồng/cổ phần) bằng chuyển khoản.

Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam là đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017, thời hạn soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

Về lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2017:

230081
CÔNG
CỔ PH
ẢN LÝ B
SỞNG T
ỘI ĐỊA
VINH - T

**Lương, thù lao, đối với Thành viên HĐQT, Giám đốc và Ban Kiểm
soát năm 2017:**

ĐVT: VND

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Lương, thưởng, thù lao HĐQT	Ghi chú
1	Dương Hải Thanh	1968	Chủ tịch HĐQT	157.356.000	
2	Nguyễn Phi Trường	1966	Thành viên HĐQT	147.876.000	
3	Phạm Hồng Minh	1982	Thành viên HĐQT	135.646.800	
4	Phạm Văn Hanh	1971	Thành viên HĐQT	106.480.620	
5	Nguyễn Văn Tặng	1970	Thành viên HĐQT	110.716.620	
7	Trần Văn Ôn	1970	Thành viên HĐQT	43.712.000	4 tháng
8	Nguyễn Thị Hằng	1981	Trưởng ban KS	44.992.000	8 tháng
9	Trịnh Đình Kiên	1969	Thành viên Ban KS	41.712.000	4 tháng
10	Trần Thị Thoan	1979	Thành viên Ban KS	54.752.720	8 tháng
11	Trần Thị Kiều	1987	Thành viên Ban KS	61.875.000	
	Cộng			905.119.760	



II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018:

1. Phương hướng, mục tiêu thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

Năm 2018 mục tiêu bảo toàn vốn là vấn đề rất quan trọng cho sự phát triển sau này của Công ty. Tuy nhiên, Công ty bảo đảm duy trì, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo lợi nhuận, tái đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tìm kiếm việc làm và nâng cao đời sống cho người lao động.

Phát huy kết quả đạt được của năm trước, căn cứ tình hình thực tế kinh tế xã hội tại khu vực, năm 2018, Công ty tập trung thực hiện mục tiêu sau:

- Tăng cường việc đoàn kết nội bộ công ty, ổn định đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ đặt hàng do Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam giao, tham gia tốt các phong trào do địa phương phát động, hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

- Trong năm 2018, công ty đặt nhiệm vụ bảo tồn vốn chủ sở hữu là nhiệm vụ trọng tâm, cổ tức cho cổ đông là nhiệm vụ quan trọng, đảm bảo việc làm với thu nhập ổn định, phân đấu thu nhập bình quân phù hợp với mức sống trên địa bàn, đảm bảo an sinh xã hội.

2. Nhiệm vụ:

- Triển khai công tác đảm bảo an toàn giao thông, duy tu quản lý bảo trì đường thủy nội địa do Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đặt hàng 2 tháng đầu năm 2018, tham gia đấu thầu 10 tháng cuối năm gói thầu quản lý bảo trì đường thủy nội địa quốc gia do Cục Đường thủy nội địa Việt Nam làm chủ đầu tư.

- Thực hiện công tác chống va trôi kết hợp điều tiết mùa lũ tại vị trí Cầu Hồ - Sông Đuống do Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đặt hàng; Điều tiết đảm bảo an toàn giao thông cả năm đối với cầu đường sắt Đa Phúc - Sông Công; Điều tiết không chế đảm bảo an toàn giao thông mùa cạn cầu đường sắt Bắc Giang - Sông Thương; Triển khai công tác điều tiết không chế đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công xây dựng Cầu Đồng Sơn và các công trình khác.

- Chuẩn bị triển khai công tác điều tiết không chế đảm bảo an toàn giao thông cầu Xuân Cẩm - Sông Cầu.

- Tái cơ cấu lại sản xuất, Ban lãnh đạo dự kiến điều chỉnh tỷ trọng giữa các ngành nghề trong công ty phù hợp thực trạng, thu hẹp dây truyền duy tu bảo trì, tăng quy mô các ngành sản xuất khác.

Năm 2018, Ban lãnh đạo công ty tái cơ cấu lại tỷ trọng các ngành nghề để phù hợp với thực trạng lực lượng lao động, nguồn lực cũng như tình hình thực tế, cụ thể:

- + Tiếp tục khoán đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu số 01 và 02, 03 năm 2018, mục tiêu ổn định sản lượng bán hàng tạo việc làm với thu nhập ổn định cho người lao động.

- + Tiếp tục thực hiện khoán đối với Xí nghiệp thương mại dịch vụ nhằm nâng cao sản lượng tạo 15 vị trí việc làm có thu nhập ổn định.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, chú trọng phát triển thương hiệu

Ban lãnh đạo công ty nhận định rằng năng lực cạnh tranh là yếu tố quyết định trong việc tồn tại và phát triển trong kinh doanh và thương hiệu là trọng tâm tạo ra

năng lực, từ đó xây dựng cho công ty một chiến lược cụ thể để phát triển thương hiệu và tăng cường năng lực cạnh tranh. Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của HĐQT đối với Ban Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, chỉ đạo các hoạt động SXKD của Công ty nhằm đảm bảo cho công ty phát triển bền vững, tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh: Quản lý bảo trì đường thủy nội địa; điều tiết không chế đảm bảo giao thông; kinh doanh thương mại xăng dầu; Khối xây dựng, than và các hạng mục khác. HĐQT thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu kinh tế	Kế hoạch năm 2018 (Dự kiến)	Thực hiện năm 2017	Tăng trưởng 2018 so với thực hiện năm 2017
1. Tổng Doanh thu	113.542.000.000	104.360.785.013	+ 8,8%
<i>Trong đó:</i>			
+ Doanh thu từ khối quản lý bảo trì	15.155.000.000	11.794.355.454	+ 28,4%
+ Doanh thu từ khối điều tiết ĐBATGT	17.404.000.000	11.317.911.325	+ 53,7%
+ Doanh thu từ khối thương mại xăng dầu	73.060.000.000	73.060.428.035	
+ Doanh thu từ khối xây dựng	6.523.000.000	6.915.486.527	-5,7%
+ Doanh thu từ khối đá tinh khiết, nước sạch	1.200.000.000	1.056.355.119	+ 13,6%
+ Doanh thu từ khối tư vấn thiết kế	100.000.000		
+ Doanh thu từ lĩnh vực khác	100.000.000	216.248.553	-53,8%
2. Lợi nhuận trước thuế	1.500.000.000	1.205.431.193	+24,4%
3. Lợi nhuận sau thuế	1.200.000.000	947.395.954	+26,6%
+ Cổ tức : Dự kiến chia cổ tức năm 2018 tỷ lệ 8%/cổ phần (800 đồng/cổ phần), tổng số tiền:	928.000.000	870.000.000	+6,6%
+ Hình thức thanh toán: Chuyển khoản			
+ Số còn lại trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	272.000.000	77.395.954	+351%
5. Thu nhập bình quân người lao động đồng/người/tháng	5.400.000	5.400.000	

088
NG
PH.
Ý B/
GT
IAS
1-T.

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm đảm bảo thực hiện kế hoạch 2018:

Tranh thủ sự ủng hộ của cơ quan chức năng đặc biệt là Tổng Công ty đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC), Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Sở Giao thông vận tải Bắc Ninh, Bắc Giang tạo điều kiện hỗ trợ Công ty về cơ chế, chính sách, đặt hàng, chỉ định thêm các công trình trên địa bàn tuyến. Tích cực tìm kiếm việc làm theo ngành nghề kinh doanh chính đảm bảo đủ việc làm theo kế hoạch, đảm bảo đời sống cho CBCNV trong năm 2018 và những năm tiếp theo.

Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, Hội đồng quản trị trú trọng nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp coi đó là nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng thương hiệu doanh nghiệp vươn lên tầm cao mới gia tăng sức cạnh tranh trong nền kinh tế mở, cụ thể ban lãnh đạo đưa ra giải pháp:

- Áp dụng quy trình ISO quản lý chất lượng trong công tác điều hành, hoạt động của Công ty. Năm 2015, Công ty đã triển khai hợp đồng với Trung tâm chứng nhận phù hợp QUACERT tư vấn TCVN ISO 9001-2008 ban hành quy trình quản lý chất lượng, ban hành quy chế quản trị nội bộ mang tính chuyên sâu và theo sát các văn bản pháp quy hiện hành của Nhà nước. Ngày 14/7/2016 Công ty đã được Trung tâm chứng nhận phù hợp (QUACERT) – Tổng Cục đo lường chất lượng cấp Quyết định số 4060/QĐ-QUACERT về việc cấp Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 trong lĩnh vực hoạt động : Quản lý, bảo trì đường thủy nội địa (Giấy chứng nhận số : HT 3693.16.34

Đưa quản lý phần mềm đối với tất cả các lĩnh vực quản lý Tài chính kế toán; quản lý lao động, tiền lương...

Thực hiện triệt để các biện pháp quản lý chi phí, xây dựng dự toán hạ giá thành trước khi thi công để giao cho các đơn vị; tiếp tục tiết giảm chi phí quản lý.

Tiếp tục thực hiện chương trình đào tạo, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, cán bộ chỉ huy công trường nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập và tăng năng suất lao động. Tiếp tục đào tạo và đào tạo lại lực lượng lao động, Ban lãnh đạo Công ty xây dựng nhân tố con người là nhân tố quyết định trong sự phát triển của doanh nghiệp. Công ty đã và đang cử cán bộ, người lao động đi đào tạo mới và đào tạo lại với kỳ vọng lực lượng lao động của Công ty sẽ tham gia vào thị trường lao động ngày càng sôi động của địa phương.

Phát huy tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của mọi người lao động, đặc biệt là bộ phận quản trị công ty, người đứng đầu các bộ phận, tăng cường đoàn kết trong nội bộ đơn vị, tăng cường hơn nữa sự đồng thuận, đoàn kết của cán bộ công nhân viên chung sức, đóng góp về trí tuệ, vốn, công sức góp phần xây dựng đơn vị phát triển qua giai đoạn khởi nghiệp khó khăn.

Tiếp tục kiểm soát, có những biện pháp mạnh mẽ đối với các khoản công nợ khó đòi, công nợ dài hạn, kiểm soát và có những giải pháp hợp lý giảm giá trị công nợ cá nhân.

Quy định chặt chẽ, nâng cao ý thức thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng, tiến độ, đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, vệ sinh lao động đối với người và thiết bị xe máy trong quá trình thi công. Quan tâm đến đời sống của người lao động: Tiền lương, thưởng, chế độ chăm sóc sức khỏe, thực hiện tốt quyền lợi của



cổ đông như: Trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và các ý kiến đóng góp xây dựng Công ty.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát; kiểm soát nội bộ về các hoạt động của Công ty và các đơn vị trực thuộc nhằm tránh rủi ro hoặc sai sót có thể xảy ra trong tương lai.

Kính thưa Đại hội!

Trên đây là Báo cáo đánh giá về kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Đề nghị các cổ đông trong Đại hội tham gia đóng góp ý kiến để Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Lãnh đạo Công ty, tôi xin kính chúc tất cả các cổ đông và gia đình mạnh khỏe, hạnh phúc, thành công.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Giám đốc, các Phó GD;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Cổ đông Công ty (thông qua website);
- Lưu thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Dương Hải Thanh

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO
CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH
DOANH NĂM 2017 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH
DOANH NĂM 2018

PHẦN I
THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

Thực hiện Nghị quyết số 217/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 năm 2017, qua quá trình thực hiện Ban Giám đốc báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, cụ thể như sau:

I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

1. Thuận lợi và khó khăn:

Trong bối cảnh nền kinh tế trong nước đang dần ổn định, lạm phát được kiểm soát, nền kinh tế phục hồi và phát triển. Kinh tế trong nước ngày càng tham gia và Hội nhập với Thế giới và khu vực, trong quá trình hội nhập kinh tế thế giới tạo ra những thách thức không nhỏ như thị trường cạnh tranh cao, công tác đầu thầu, tìm kiếm việc làm còn khó khăn. Bên cạnh đó năng suất lao động, nguồn nhân lực còn hạn chế, nguồn vốn đầu tư còn hạn hẹp là rào cản lớn cho sự phát triển của Công ty.

1.1. Thuận lợi:

- Cơ chế chính sách:

+ Ví mô: Chính phủ tạo điều kiện cho doanh nghiệp hội nhập và khởi nghiệp theo Nghị quyết số 35/NQ-CP như: cải cách hành chính tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp khởi nghiệp, bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng, tiếp cận nguồn vốn và cơ hội kinh doanh...

+ Bên cạnh đó các tỉnh cũng khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khởi nghiệp thực hiện chương trình năm khởi nghiệp Quốc gia.

- Thương hiệu Công ty: Sau hơn 50 năm hoạt động trong lĩnh vực duy tu bảo trì, Công ty đã tạo dựng được thương hiệu và chỗ đứng trên thị trường, niềm tin với đối tác.

- Tinh thần khởi nghiệp, chuyển mình mạnh mẽ của lãnh đạo Công ty, người lao động.

- Đội ngũ chuyên viên có trình độ đại học chuyên ngành, trẻ, nhanh nhạy.

- Toàn thể CBCNV trong Công ty có ý thức tổ chức kỷ luật, tính tự giác cao, có truyền thống đoàn kết, tận tụy trong công việc, quyết tâm khắc phục khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

1.2. Khó khăn:

- Mô hình: Chuyển đổi từ mô hình quản lý Nhà nước, sự nghiệp hành chính sang mô hình Công ty cổ phần, bộ máy chưa hoàn thiện, nguồn vốn để hoạt động của Công ty còn hạn chế.

- Con người:

+ Quản lý, quản trị: Chưa nhanh nhạy, chuyển đổi, nắm bắt cái mới;

+ Người lao động ngoài chuyên môn duy tu bảo trì không có thêm kỹ năng nào khác, cần phải đào tạo lại;

+ Thị trường lao động tay nghề cao còn thiếu, lao động phổ thông nhiều;

+ Giá lao động còn cao so với thị trường lao động.

- Vốn: Tiếp cận nguồn vốn khó khăn do tài sản còn khiêm tốn.

- Thiết bị: Lạc hậu, chủ yếu đã hết khấu hao, phù hợp với quản lý, không phù hợp kinh doanh.

1.3. Các giải pháp:

- Mô hình: Hoàn thiện mô hình Công ty cổ phần để hoạt động hiệu quả.

- Con người:

+ Quản lý, quản trị: Thay đổi tư duy, nhanh nhạy, bồi dưỡng kiến thức;

+ Người lao động đào tạo thêm những ngành nghề mới đáp ứng nhu cầu thị trường;

+ Cần đào tạo những ngành nghề cần lao động chuyên môn cao nhằm tạo ra giá trị thặng dư nhiều hơn;

+ Giảm giá lao động tạo sự cạnh tranh trên thị trường lao động;

- Vốn: Huy động nguồn vốn nhân rỗi của cán bộ công nhân viên.

- Thiết bị: Cần đóng mới phương tiện, bổ sung các trang thiết bị phù hợp với quá trình sản xuất kinh doanh.

- Thành lập bộ phận đào tạo lại tay nghề tạo tiền đề đẩy mạnh sản xuất kinh doanh...

- Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm.



2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Kinh tế - Tài chính năm 2017:

ĐVT: VND

Chỉ tiêu	Năm 2017		Đạt tỷ lệ
	Kế hoạch	Thực hiện	
+ Doanh thu	105.194.000.000	104.360.785.013	99%
+ Lợi nhuận trước thuế	1.500.000.000	1.205.431.193	80,4
+ Lợi nhuận sau thuế	1.200.000.000	947.395.954	79%%
+ Tổng số CBCNV	152	152	100%
+ Các khoản phải nộp NSNN năm 2017	5.504.756.326	2.003.570.092	36,4%

+ Vốn cho SXKD và đầu tư đến cuối kỳ 31/12/2017:

+ Vốn chủ sở hữu	12.778.379.197	đồng
Vốn điều lệ	11.600.000.000	đồng
Vốn khác chủ sở hữu	117.000.000	đồng
Quỹ đầu tư phát triển	368.000.000	đồng
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	693.379.197	đồng
+ Nợ phải trả năm 2017	36.825.014.879	đồng
Trong đó : Nợ ngắn hạn	35.759.848.878	đồng
Nợ dài hạn	1.605.166.000	đồng

II. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2017:

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2017:

1.1.1. Khối kinh doanh du tu bảo trì:

- * Số Km duy tu bảo trì: 352 km.
 - Tuyến có đốt đèn: 225 km.
 - Tuyến không đốt đèn: 127 km.
- * Số lượng báo hiệu: 970 báo hiệu:
 - Trên bờ: 686 báo hiệu;
 - Trên cầu: 162 báo hiệu;
 - Thước nước: 34 báo hiệu;
 - Dưới nước: 88 báo hiệu;
 - Báo hiệu điện: 515 báo hiệu (đèn bờ 445, đèn phao 70)
 - Hệ thống báo hiệu phát huy tốt tác dụng trong việc hướng dẫn phương tiện đi lại trên tuyến được thuận tiện an toàn thông suốt;
 - Tỷ lệ ánh sáng báo hiệu được duy trì trên 95%. Chất lượng, màu sắc của báo hiệu được đảm bảo rõ ràng, được triển khai đúng theo đúng phương án kỹ thuật được duyệt, phù hợp với tình hình diễn biến của luồng, tuyến kịp thời phục vụ vận tải.

Tổng doanh thu trong năm của khối kinh doanh duy tu bảo trì là:
11.794.355.454 đồng.

1.1.2. Khối kinh doanh điều tiết đảm bảo giao thông:

Ngoài công việc duy tu bảo trì báo hiệu trên tuyến, Công ty 4 còn thực hiện công tác điều tiết đảm bảo giao thông: đảm bảo an toàn cho người, công trình giao thông, phương tiện thiết bị giao thông đường thủy nội địa tại khu vực thi công điều tiết. Trong năm 2017 tổng doanh thu trong năm của khối kinh doanh điều tiết đảm bảo giao thông là: **11.317.911.325 đồng.**

1.1.3. Khối kinh doanh thương mại xăng dầu:

Khối kinh doanh thương mại xăng dầu: Kinh doanh thương mại xăng dầu trên sông. Hiện Công ty đang có 03 cửa hàng bán lẻ xăng dầu cụ thể như sau:

- Cửa hàng bán lẻ xăng dầu số 1 tại Km 94 - sông Thái Bình, thôn Cáp Thủy, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh đã đi vào hoạt động ổn định, có lượng khách hàng ổn định;

- Cửa hàng bán lẻ xăng dầu số 2 tại Km 05 sông Đuống, thôn Phú Vân, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã hoạt động ổn định nhưng lượng khách hàng còn phụ thuộc vào tình hình khai thác khoáng sản tại các khu vực lân cận;

- Cửa hàng bán lẻ xăng dầu số 3 tại Km 32 sông Đào, thôn Phạm Xã, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đưa vào hoạt động tháng 3 năm 2017.

Khối kinh doanh đá tinh khiết, nước sạch: Kinh doanh bán buôn, bán lẻ mặt hàng đá tinh khiết, nước sạch. Mặt hàng đá tinh khiết, nước sạch INWAMA đã bước đầu chiếm lĩnh được thị trường thành phố Bắc Ninh, huyện Quế Võ, huyện Yên Phong...

Tổng doanh thu từ hoạt động kinh doanh thương mại là: **73.060.428.035 đồng.**

1.1.4. Khối kinh doanh than, xây dựng:

Khối kinh doanh than, xây dựng: Kinh doanh thương mại, dịch vụ than; Xây dựng nhà các loại; xây dựng các công trình đường sắt và đường bộ; xây dựng các công trình công ích; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; lắp đặt hệ thống điện lò sưởi, điều hòa không khí; phá dỡ, chuẩn bị mặt bằng; hoàn thiện công trình xây dựng, điều tiết đảm bảo giao thông. Trong năm 2017, Công ty 4 đã hoàn thành các công trình sau:

Tổng doanh thu trong năm của khối kinh doanh than, xây dựng là: **6.915.486.527 đồng.**

1.1.5. Khối kinh doanh đá viên tinh khiết, nước sạch:

Khối kinh doanh đá tinh khiết, nước sạch: Kinh doanh bán buôn, bán lẻ mặt hàng đá tinh khiết, nước sạch. Mặt hàng đá tinh khiết, nước sạch INWAMA đã bước đầu chiếm lĩnh được thị trường thành phố Bắc Ninh, huyện Quế Võ, huyện Yên Phong...

Tổng doanh thu từ hoạt động kinh doanh thương mại là: **1.056.355.119 đồng.**

1.1.6. Khối kinh doanh khác:

Tổng doanh thu của khối kinh doanh khác là: **216.248.553 đồng.**

008
ÔNG
Ổ PH
V LÝ I
ĐNG
I ĐỊA
NH - T
230
CÔ
CÔ
QUẢN I
ĐUỒN
NỘI E
T C NINH

Nguyên nhân:

- Năm 2017, nền kinh tế tăng trưởng chậm đầu năm, tăng tốc cuối năm, kinh doanh vận tải đường thủy nhìn chung là giảm sâu cả về quy mô và chất lượng. Vì lý do trên dịch vụ kinh doanh xăng dầu của Công ty cũng giảm theo. Cụ thể doanh thu năm 2017: 73.060.428.035 đồng đạt 97,4% so với kế hoạch. Mặt khác diễn biến giá dầu thế giới biến động theo hướng tăng dẫn đến:

+ Giá vốn kinh doanh xăng dầu tăng, đòi hỏi huy động sử dụng một lượng vốn lưu động lớn hơn, chi phí vốn tăng cao làm cho lợi nhuận gộp của kinh doanh xăng dầu giảm mạnh dẫn đến nguy cơ lỗ.

+ Chiết khấu xăng dầu (thù lao) giảm mạnh, theo thống kê năm 2016 chiết khấu bình quân đạt 1.150 đồng/lít; Năm 2017 chiết khấu bình quân đạt 930 đồng/lít, giảm 220 đồng/lít dẫn đến doanh thu bán hàng giảm là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kinh doanh xăng dầu không đạt kế hoạch.

- Kinh doanh đá nước:

Năm 2017, thời tiết diễn biến khó lường, thời gian mùa đông, mùa mát, mưa kéo dài, nắng ít dẫn đến sản lượng đá viên, nước tinh khiết giảm mạnh. Mặt khác thị trường diễn biến phức tạp, giá cả bị cạnh tranh giảm mạnh, đây là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kinh doanh đá nước không đạt kế hoạch năm.

- Kinh doanh than cũng gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh và nguồn cung khan hiếm, trong khi giá vốn lớn, công nợ của đối tác thanh toán chậm gây khó khăn cho doanh nghiệp bố trí vốn cho kinh doanh than gặp nhiều khó khăn. Cuối quý I/2017 trước tình hình khó khăn đó Hội đồng quản trị quyết định dừng kinh doanh than vì vậy doanh thu năm 2017: 1.139.493.800 đồng đạt 28,4% so với kế hoạch.

- Đơn giá thị trường lao động tại Bắc Ninh tăng cao trong năm 2017 chi phí nhân công tăng cao ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi nhuận gộp trong năm của Công ty.

Với lý do trên mặc dù có sự cố gắng trong quản trị điều hành, đưa ra nhiều giải pháp, nỗ lực nhưng với sự hạn chế về nguồn vốn, nguồn lực doanh thu năm 2017 đạt 104.360.785.013 đồng đạt 99% so với kế hoạch.

Lợi nhuận sau thuế : 947.385.954 đồng đạt 79% so với kế hoạch. Công ty ưu tiên chi trả cổ tức cho cổ đông mức 750 đồng/01 cổ phần : 870.000.000 đồng; Số lợi nhuận còn lại: 77.395.954 đồng không đủ chi trả các quỹ theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đề ra, đề nghị chuyển toàn bộ vào quỹ khen thưởng phúc lợi.

2. Thực hiện công tác đầu tư năm 2017:

Năm 2017 Công ty triển khai đầu tư 01 xe ô tô tải cho Xí nghiệp Thương mại dịch vụ và 01 xuồng cao tốc phục vụ công tác điều tiết không chế đảm bảo an toàn giao thông với giá trị tài sản:

+ Xuồng cao tốc	:	235.287.373 đồng
+ Xe ô tô THACO 6,4 tấn:		640.981.718 đồng



PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1. Nhận định thị trường, định hướng mục tiêu:

- Nguồn thu truyền thống: Các công trình vốn sự nghiệp kinh tế của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam.

- Tỉnh Bắc Ninh và các tỉnh thành khác đang trong quá trình phát triển và đổi mới, hệ thống hạ tầng giao thông, các công trình xây dựng cơ bản đang cần đầu tư và xây dựng nhiều, vì vậy đây là cơ hội tìm kiếm các công trình, góp phần nâng cao năng lực cho Công ty và tạo công ăn việc cho người lao động.

- Nam Định là một thị trường mới mở và có nhiều tiềm năng cần đẩy mạnh phát triển thị trường ở cửa hàng xăng dầu số 3.

- Tìm thêm các khách hàng tiềm năng

- Đối với mặt hàng nước và đá: Chuyển dần từ bán lẻ sang bán buôn, thị trường chính là tập chung vào các khu công nghiệp. Thị trường hiện tại là KCN Quế Võ, Đình Trám BG, Tiên Sơn BN...phát triển sâu rộng trên thị trường cũ, dự tính sẽ đưa nước vào thị trường Hà Nội với mục tiêu là các Khu chung cư, siêu thị và KCN.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

ĐVT: VND

1. Tổng Doanh thu ước đạt	<u>113.542.000.000</u>
<i>Trong đó:</i>	
+ Doanh thu từ khối quản lý bảo trì đường thủy năm 2018	15.155.000.000
+ Doanh thu từ khối điều tiết ĐBATGT	<u>17.404.000.000</u>
<i>Trong đó: Thường trực chống va trôi cầu Hồ - Sông Đuống</i>	<i>2.170.000.000</i>
<i>Điều tiết Cầu đường sắt Bắc Giang và Cầu đường sắt Đa Phúc – Sông Công</i>	<i>5.855.000.000</i>
<i>Điều tiết Cầu đường sắt Thị cầu năm 2018</i>	<i>790.000.000</i>
<i>Điều tiết cầu Đồng Sơn</i>	<i>4.544.000.000</i>
<i>Điều tiết Cầu Xuân Cẩm</i>	<i>3.795.000.000</i>
<i>Điều tiết phục vụ thi công khác trên tuyến</i>	<i>250.000.000</i>
+ Doanh thu từ khối thương mại xăng dầu	73.060.000.000
+ Doanh thu từ khối xây dựng	6.523.000.000
<i>Trong đó: Xây dựng</i>	<i>4.727.000.000</i>
<i>Sản xuất báo hiệu Sông Thương, Sông Lục Nam năm 2018</i>	<i>1.796.000.000</i>
+ Doanh thu từ khối đá tinh khiết, nước sạch	1.200.000.000
+ Doanh thu từ khối tư vấn thiết kế (Khảo sát lập báo cáo kinh tế kỹ thuật)	100.000.000
+ Doanh thu từ lĩnh vực khác (Cước vận chuyển dầu)	100.000.000

2. Lợi nhuận trước thuế ước đạt	1.500.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế	1.200.000.000
+ Cổ tức : Dự kiến chia cổ tức năm 2018 tỷ lệ 8%/cổ phần (800 đồng/cổ phần), tổng số tiền:	928.000.000
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản	
+ Số còn lại trích: Quỹ đầu tư phát triển	54.000.000
Quỹ phúc lợi	80.000.000
Quỹ khen thưởng	138.000.000
5. Thu nhập bình quân người lao động	5.400.000 đ/người/tháng

3. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2018

3.1. Đầu tư máy móc, trang thiết bị:

- + Thanh lý xe ô tô ZACE 7 chỗ;
- + Mua mới 02 xuống cao tốc 40CV;
- + Mua mới thay thế xe ô tô công tác 7 chỗ;
- + Mua mới máy tính cho Xí nghiệp thương mại và dịch vụ.

3.2. Kế hoạch về mặt nhân sự (đào tạo...):

- Mở các lớp đào tạo kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên, công nhân đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh:

- + Đào tạo, tập huấn lao động, phòng cháy chữa cháy.
- + Thi nâng bậc cho thuyền trưởng, máy trưởng.

+ Đào tạo 70% công nhân giao hàng có bằng lái xe để đảm bảo giao hàng thuận lợi.

- Tuyển dụng:

- + Maketting;
- + Kiến trúc sư xây dựng;
- + Thiết kế.

3.3. Kế hoạch huy động vốn:

- Huy động nguồn vốn nhân rồi của cán bộ công nhân viên.
- Vay vốn ưu đãi của các tổ chức tín dụng hỗ trợ cho phong trào khởi nghiệp.
- Kêu gọi các nhà đầu tư đầu tư vốn.

Trên đây toàn toàn bộ báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018. Thay mặt Ban Giám đốc xin kính chúc quý vị đại biểu, các Cổ đông Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 lời chúc sức khỏe và thành đạt.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Các Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS Công ty Ban GD;
- Lưu: VT, thư ký HĐQT,



29

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CÔNG TY NĂM 2017
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Năm 2017 là năm thứ ba Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 đi vào hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, cùng với sự nỗ lực vượt bậc của Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể cán bộ công nhân viên đã vững vàng vượt qua năm 2017 đầy thách thức, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh đạt nhiều kết quả khả quan.

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, quy chế hoạt động, quy chế quản trị của Công ty, Ban kiểm soát trong năm 2017 đã nỗ lực hoàn thành các công việc giám sát, kiểm tra tính tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty liên quan tới công tác kế toán, tài chính, hoạt động đầu tư các dự án đồng thời tiến hành kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty.

Thay mặt Ban kiểm soát tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 như sau:

1. Về tình hình tài chính của Công ty

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2017 đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017. Báo cáo tài chính đã phản ánh chính xác tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2017, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính 01/01/2017 đến 31/12/2017.

Các chỉ tiêu cơ bản thực hiện năm 2017 thể hiện trên báo cáo tài chính như sau:

a. Về kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	So sánh 2017/2016 (%)
+ Doanh thu thuần	104.270.959.456	104.360.785.013	+ 9%
+ Lợi nhuận trước thuế	1.388.475.738	1.205.431.193	- 13,18%
+ Lợi nhuận sau thuế	1.073.531.089	947.385.954	- 11,75%

b. Về tài sản:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	So sánh 2017/2016 (%)
Tổng tài sản	50.364.352.556	49.603.394.076	- 1,51%
+ Tài sản ngắn hạn	35.769.317.439	35.824.657.997	+ 0,15%
+ Tài sản dài hạn	14.595.035.117	13.778.736.079	- 5,59%

c. Vốn chủ sở hữu: 11.600.000.000 đồng

Năm 2017 Công ty triển khai các dự án sản xuất kinh doanh xăng dầu, sản xuất đá sạch và nước tinh khiết và các lĩnh vực kinh doanh mới. Doanh thu thuần của Công ty đạt 104.360.785.013 đồng đạt 99% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 947.385.954 đồng đạt 79% so với kế hoạch. Trong bối cảnh khó khăn chung của thị trường ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận Công ty năm 2017.

2. Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017 công ty tuân thủ đầy đủ nghiêm túc các quy định của pháp luật luôn được xác định là một nhiệm vụ quan trọng đối với Công ty.

Trong quá trình kiểm tra, theo dõi và đánh giá các hoạt động của Công ty đảm bảo an toàn và bền vững, tuân thủ theo đúng quy định pháp luật của Nhà nước. Việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã được các cấp quản lý, các bộ phận chức năng nghiêm túc thực hiện và giám sát chặt chẽ. Trong phạm vi quyền hạn trách nhiệm của mình, Ban kiểm soát đánh giá Ban giám đốc Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 và các phòng ban liên quan đã tổ chức triển khai thực hiện tốt và không để xảy ra thiếu sót hay vi phạm nào lớn và ảnh hưởng đến Công ty thể hiện cụ thể như sau:

Hội đồng quản trị:

Năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức được 05 phiên họp, các phiên họp được tiến hành đúng trình tự, thủ tục quy định, Nghị quyết HĐQT đưa ra đều tuân thủ đúng pháp luật và đảm bảo đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đã thực thi quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Hội đồng quản trị đã bám sát các mục tiêu, định hướng của Đại hội đồng cổ đông để triển khai và đưa ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ cụ thể.

Hoạt động chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ quy chế quản trị của Công ty đã ban hành.

Hoạt động của Ban giám đốc :

- Trong công tác quản lý điều hành, Ban giám đốc luôn thực hiện đúng các quy trình, quy định của Công ty; chỉ đạo và điều hành mọi hoạt động sản xuất

kinh doanh của Công ty theo đúng các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

- Trong năm qua, Ban giám đốc đã không ngừng đổi mới công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, xây dựng cơ chế chính sách phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, đổi mới cách giao chỉ tiêu kế hoạch gắn liền với giải pháp thực hiện kế hoạch.

Hoạt động của cán bộ quản lý khác

- Các cán bộ quản lý khác của Công ty thực hiện công tác quản lý, điều hành theo sự chỉ đạo của Ban giám đốc, nhất quán thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đề ra.

Về công tác tổ chức cán bộ Công ty:

Trong năm 2017, Công ty hoàn thiện thủ tục hồ sơ bổ nhiệm 02 Phó giám đốc Công ty; Đổi tên Xí nghiệp thương mại cơ khí công trình thành Xí nghiệp thương mại xăng dầu, Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát; thành viên Ban kiểm soát. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát cụ thể như sau:

+ Bổ nhiệm ông Trần Văn Ôn giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4;

+ Bổ nhiệm ông Trịnh Đình Kiên giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4;

+ Đổi tên xí nghiệp Thương mại cơ khí công trình thành Xí nghiệp thương mại xăng dầu;

+ Thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Văn Ôn;

Miễn nhiệm thành viên Trưởng ban kiểm soát đối với ông Phạm Văn Hanh;

Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Trịnh Đình Kiên;

Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị ông Phạm Văn Hanh;

Bầu bổ sung Trưởng Ban kiểm soát bà Nguyễn Thị Hằng;

Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát bà Trần Thị Thoan;

3. Thực hiện nghĩa vụ tài chính, đảm bảo lợi ích giữa người lao động và cổ đông:

Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật: Năm 2017, Công ty đã nộp Ngân sách Nhà nước số tiền là 4.803.570.092 đồng ; trích nộp BHXH, BHYT và kinh phí công đoàn theo quy định của pháp luật.

Đối với các cổ đông: Công ty thực hiện nghiêm chỉnh việc công bố thông tin theo đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và nhà đầu tư nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh . Thực hiện thanh toán cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt tỷ lệ 7,5%/cổ phần (750 đồng/cổ phần).

Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: 19/03/2018

Ngày thanh toán tiền cổ tức : 15/8/2018

Tổng số tiền cổ tức chi trả: 870.000.000 đồng



- Trích lập, sử dụng quỹ đúng nguyên tắc, tỷ lệ mà Đại hội đồng cổ đông thông qua, sổ sách kế toán được hạch toán đầy đủ rõ ràng các chi phí sản xuất và kết quả kinh doanh trong kỳ báo cáo.

4. Một số chỉ tiêu đánh giá tổng quát

a. Về chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Tuy bị ảnh hưởng từ khó khăn chung của nền kinh tế xã hội, nhưng Công ty vẫn duy trì được sự ổn định và phát triển theo đúng định hướng, thể hiện trên một số chỉ tiêu kinh tế như sau:

+ Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn:		1
Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ- Hàng tồn kho:		0,9
+ Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:		
Hệ số nợ/Tổng tài sản:		0,72
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu		2,8
+ Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân:	26,58	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản:	2,1	
+ Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,01	
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,07	
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,02	
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần:	0,01	

b. Nội quy, quy chế của Công ty được thực hiện nghiêm chỉnh. Công tác quản lý điều hành của Ban lãnh đạo luôn đổi mới, kịp thời đưa ra những chính sách phù hợp, nâng cao năng suất, chất lượng công việc.

c. Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, đầy đủ và đảm bảo tính minh bạch mọi thông tin về hoạt động tài chính của Công ty. Công tác hạch toán, quyết toán nộp thuế đầy đủ và kịp thời.

5. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017:

- Duy trì chế độ họp định kỳ theo đúng quy định của pháp luật để các thành viên nắm bắt được chủ trương, chính sách của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty. Đồng thời thảo luận và đánh giá các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Những chất vấn, yêu cầu của một số cổ đông được giải quyết thấu đáo trong phạm vi quyền hạn và theo đúng quy định của pháp luật.

- Hàng quý, khi có Báo cáo tài chính, Ban kiểm soát đều có báo cáo đánh giá phân tích độc lập, khách quan.

- Tuy nhiên, hoạt động của Ban kiểm soát vẫn còn hạn chế như xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên chưa được cụ thể, chưa chủ động trong việc đề xuất kế hoạch kiểm tra.



6. Phối kết hợp giữa ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với các đoàn kiểm tra của Công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại các đơn vị thành viên Công ty.

7. Kế hoạch hoạt động năm 2018

Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng nhiệm vụ quy định theo luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Ban kiểm soát tăng cường kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty.

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông.

Thực hiện công tác triển khai theo chức năng nhiệm vụ của ban kiểm soát.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2017 của ban kiểm soát. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Đại hội.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT ;
- Thành viên Ban kiểm soát;
- Lưu: BKS



BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2017 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4.

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Kinh tế thế giới năm 2017 diễn ra bấp bênh trong bối cảnh các nền kinh tế chủ chốt đang thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của nước mình. Do tác động tăng trưởng chậm lại các nền kinh tế phát triển, giá hàng hóa nguyên liệu vẫn ở mức thấp, thương mại toàn cầu yếu và dòng vốn bị thuyên giảm.

Với Việt Nam, tác động chủ yếu đến từ các hoạt động đầu tư và thương mại, khi rủi ro tăng cao và niềm tin của nhà đầu tư suy giảm, dòng tiền sẽ có xu hướng dịch chuyển ra khỏi các nước đang phát triển trong ngắn hạn, nền kinh tế Việt Nam đã có những tín hiệu khởi sắc dù phải đối diện với nhiều thách thức do hậu quả của cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu. Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 chuyển đổi mô hình doanh nghiệp từ mô hình quản lý hành chính sự nghiệp sang Công ty cổ phần đã chuyển mình mạnh mẽ, bắt đầu đạt được kết quả trong hoạt động kinh doanh và gia nhập vào những lĩnh vực mới nhiều tiềm năng. Bằng chiến lược kinh doanh cùng hành động và ý trí vững vàng của toàn thể Ban lãnh đạo, Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 đã đạt được các kết quả khả quan trong hoạt động kinh doanh năm 2017 – thể hiện qua các con số sau (Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM cho kỳ hoạt động từ 01/01/2017 đến 31/12/2017).

1. Tổng tài sản:

+ **Tổng tài sản của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 năm 2017 là:**

Trong đó: Tài sản ngắn hạn 35.824.657.997 đồng
Tài sản dài hạn 13.778.736.079 đồng

2. Nguồn vốn và vay nợ:

+ **Các nguồn vốn vay trong năm 2017:** 36.825.014.879 đồng

Trong đó: Nợ ngắn hạn: 35.759.848.879 đồng
Nợ dài hạn: 1.065.166.000 đồng

3. Doanh thu và lợi nhuận năm 2017:

+ Doanh thu thuần 104.360.785.013 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế 1.205.431.193 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế 947.395.954 đồng
+ Tổng số thuế phải nộp 5.504.756.326 đồng
+ Số thuế đã nộp trong năm là: 2.003.570.062 đồng



4. Thu nhập cho cổ đông:

Trên cơ sở số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM, toàn bộ lãi sau thuế năm 2017 của Công ty là 947.395.954 đồng. Lãi cơ bản trên một cổ phiếu của năm 2017 là: 598 đồng, chi trả cổ tức 750 đồng/cổ phần với tổng số tiền: 870.000.000 đồng

Còn lại trích các quỹ khen thưởng phúc lợi : 77.395.954 đồng

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCKT, thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Dương Hải Thanh



TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017
và dự kiến phương án chia cổ tức năm 2018.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

Dựa trên cơ sở số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017, lợi nhuận sau thuế đạt được là: 947.395.954 đồng.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án sử dụng/phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2017 như sau:

Chi trả cổ tức 750 đồng/cổ phần với tổng số tiền: 870.000.000 đồng
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 77.395.954 đồng

2. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2018: (ĐVT: VND)

1. Tổng Doanh thu năm 2018 ước đạt 113.542.000.000 đồng

Trong đó:

+ Doanh thu từ khối quản lý bảo trì	15.155.000.000	đồng
+ Doanh thu từ khối điều tiết ĐBATGT	17.404.000.000	đồng
+ Doanh thu từ khối thương mại xăng dầu	73.060.000.000	đồng
+ Doanh thu từ khối xây dựng	6.523.000.000	đồng
+ Doanh thu từ khối đá viên, nước sạch	1.200.000.000	đồng
+ Doanh thu từ khối tư vấn thiết kế	100.000.000	đồng
+ Doanh thu từ lĩnh vực khác	100.000.000	đồng

2. Lợi nhuận trước thuế ước đạt 1.500.000.000 đồng

3. Lợi nhuận sau thuế 1.200.000.000 đồng

+ **Cổ tức** : Dự kiến chia cổ tức năm 2018 tỷ lệ 8%/cổ phần (800 đồng/cổ phần), tổng số tiền: 928.000.000 đồng

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

Số còn lại trích Quỹ đầu tư phát triển: 54.000.000 đồng

Quỹ phúc lợi 80.000.000 đồng

Quỹ khen thưởng 138.000.000 đồng

5. Thu nhập bình quân người lao động 5.400.000 đ/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn .

Nơi nhận:

- Như trên;
- website Công ty;
- Lưu VP, Thư ký HĐQT;



Dương Hải Thanh

TỜ TRÌNH
Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số : 60/2015/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Quyết định 89/2007/QĐ-BTC về việc ban hành Quy chế lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 105/2004/NĐ-CP về kiểm toán độc lập và Nghị định số 133/2005/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2004/NĐ-CP về kiểm toán độc lập;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Quản lý đường thủy nội địa số 4 kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2018 như sau:

1. Yêu cầu đối với các Công ty kiểm toán độc lập:

- Thuộc danh sách các công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố.

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4, thực hiện kiểm toán đúng thời hạn, uy tín và chất lượng.

- Danh sách các công ty kiểm toán đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

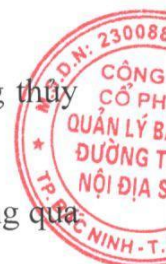
1.1. Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM – CPA Việt Nam

1.2. Công ty TNHH kiểm toán và định giá VN – VAE

1.3. Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế - IFC

1.4. Công ty TNHH kiểm toán VACO

1.5. Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C



2. Đề xuất của Hội đồng quản trị:

Để đảm bảo thuận tiện cho việc lựa chọn công ty kiểm toán, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 công ty kiểm toán có tên trong danh sách các công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã nêu trên để tiến hành kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty theo luật định trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đương Hải Thanh



TỜ TRÌNH

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đủ tiêu chuẩn.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số : 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4;

Để đảm bảo chế độ thù lao cho Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm;

Năm 2017 Công ty đã chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký hội đồng quản trị theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 217/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2017 năm 2017:

- Thành viên HĐQT: 1.500.000 đồng/người/tháng.

Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên BKS: 3 thành viên

- Trưởng Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/người/tháng

- Thành viên ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng

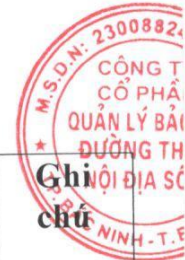
Thư ký Hội đồng quản trị:

300.000 đồng/người/tháng

- Số lượng : 2 thành viên

Mức chi trả năm 2017 cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Thu lao HĐQT năm 2017 (đồng)	Ghi chú
	Nguyễn Phi Trường	1966	Thành viên HĐQT	18.000.000	
	Phạm Hồng Minh	1982	Thành viên HĐQT	18.000.000	
	Nguyễn Văn Tặng	1970	Thành viên HĐQT	18.000.000	
	Phạm Văn Hanh	1971	Thành viên HĐQT	12.000.000	8 tháng
	Trần Văn Ôn	1970	Thành viên HĐQT	6.000.000	4 tháng
	Phạm Văn Hanh	1971	Trưởng Ban KS	6.000.000	4 tháng
	Nguyễn Thị Hằng	1981	Trưởng ban KS	12.000.000	8 tháng
	Trịnh Đình Kiêm	1969	Thành viên Ban KS	4.000.000	4 tháng
	Trần Thị Thoan	1979	Thành viên Ban KS	8.000.000	8 tháng



	Trần Thị Kiều	1987	Thành viên Ban KS	12.000.000	
	Đỗ Thị Kim Tuyền	1971	Thư ký HĐQT	3.600.000	
	Nguyễn Thị H Hạnh	1976	Thư ký HĐQT	3.600.000	
	Cộng			121.200.000	

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2018 như sau:

Hội đồng quản trị:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị 5 thành viên: Bao gồm Chủ tịch chuyên trách, 04 thành viên kiêm nhiệm.
- Thành viên HĐQT: 1.500.000 đồng/người/tháng.

Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên BKS: 3 thành viên
- Trưởng Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/người/tháng
- Thành viên ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng
- **Thư ký Hội đồng quản trị:** 300.000 đồng/người/tháng

- Số lượng : 2 thành viên
- Thù lao của HĐQT, BKS được chi trả theo tình hình thực tế của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

Nơi nhận:

- ĐHQĐ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Dương Hải Thanh



Số: 592/TB-VSD

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2018

THÔNG BÁO

CÔNG TY CỔ PHẦN QLBT (Về ngày đăng ký cuối cùng và xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán)

C.V	Số: 01
ĐẾN	Ngày: 5/3/2018

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Các Thành viên lưu ký

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) thông báo về ngày đăng ký cuối cùng như sau:

- Tên Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4
- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4
- Mã chứng khoán: DT4
- Mã ISIN: VN000000DT40
- Sàn giao dịch: UPCOM
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng
- Ngày đăng ký cuối cùng: 19/03/2018
- Lý do và mục đích:
 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
 2. Tạm ứng chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền

- Nội dung cụ thể:

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu – 01 quyền biểu quyết
- Thời gian thực hiện: Dự kiến tháng 4 năm 2018 (Thời gian tổ chức cụ thể Công ty sẽ thông báo sau)

- Địa điểm thực hiện: Hội trường tầng 3 – Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 – 118 đường Huyền Quang, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

- Nội dung họp: Các nội dung theo thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

2. Tạm ứng chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền

- Tỷ lệ thực hiện: 7,5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 750 đồng)
- Thời gian thanh toán: 15/08/2018
- Địa điểm thực hiện:

+ Đối với chứng khoán đã lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký chứng khoán.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức tại Văn phòng Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4 vào các ngày làm việc trong tuần bắt đầu từ ngày 15/08/2018 và xuất trình chứng minh nhân dân.

Đề nghị TVLK đối chiếu thông tin người sở hữu chứng khoán trong Danh sách do VSD lập và gửi dưới dạng chứng từ điện tử với thông tin do TVLK đang quản lý đồng thời gửi cho VSD Thông báo xác nhận (Mẫu 03/THQ) dưới dạng chứng từ điện tử để xác nhận chấp thuận hoặc không chấp thuận các thông tin trong Danh sách (Đối với các TVLK chưa hoàn tất việc kết nối hoặc bị ngắt kết nối công giao tiếp điện tử/công giao tiếp trực tuyến với VSD, đề nghị gửi Thông báo xác nhận qua email có gắn chữ ký số vào địa chỉ email thongbaoxacnhan@vsd.vn của VSD). Trường hợp không chấp thuận do có sai sót hoặc sai lệch số liệu, TVLK phải gửi thêm văn bản cho VSD nêu rõ các thông tin sai sót hoặc sai lệch và phối hợp với VSD điều chỉnh.

Thời hạn gửi Thông báo xác nhận: Chậm nhất vào 11h30 ngày 21/03/2018

Trường hợp TVLK gửi Thông báo xác nhận chậm so với thời gian quy định nêu trên, VSD sẽ coi danh sách do VSD cung cấp cho TVLK là chính xác và đã được TVLK xác nhận. Trường hợp phát sinh tranh chấp hoặc gây thiệt hại cho người sở hữu, TVLK sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các tranh chấp hoặc thiệt hại phát sinh cho người sở hữu.

Đề nghị các TVLK thông báo đầy đủ, chi tiết nội dung của thông báo này đến từng nhà đầu tư lưu ký chứng khoán nêu trên tại TVLK chậm nhất trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên thông báo của VSD. *llla*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CTCP Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4;
- TGD;
- KSNB; THPC (Tổ website);
- Lưu: VT, ĐK (NTL; 101b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đương Ngọc Tuấn

DANH SÁCH TỔNG HỢP NGƯỜI SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN

(Thực hiện quyền bỏ phiếu)

Kính gửi: Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) thông báo tới Công ty danh sách tổng hợp phân bổ quyền bỏ phiếu cho người sở hữu chứng khoán của chứng khoán sau:

in chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 4** Ngày đăng ký cuối cùng: **19/03/2018**
Mã chứng khoán: **DT4** Tỷ lệ thực hiện: **1:1**
Mệnh giá: **10.000 đồng**

TT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			SL quyền bỏ phiếu phân bổ			Chi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
RONG NƯỚC														
<i>đ/nhiệm</i>														
1	Bùi Thị Xuân Hương	125189695	26/09/2011	101 Phố Hàng Mã, Khu 5 P. Tiền An, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		300		300		300	300
2	Bùi Đình Điện	125039019	28/03/2008	Khu 3, Phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		100		100		100	100
3	Chu Thị Thiệp	125224424	21/04/2003	SN 41 - Tổ 6 - Khu phố Nguyễn Trãi - TP Bắc Ninh			Viet Nam		2.000		2.000		2.000	2.000
4	Dương Hải Thanh	012899067	19/03/2012	Số 17 ngách 379/34 Đai Cấn, Ba Đình, Hà Nội			Viet Nam		51.000		51.000		51.000	51.000
5	Dương Văn Múi	122186794	07/07/2012	Quang Minh - Hiệp Hòa - Bắc Giang			Viet Nam		4.400		4.400		4.400	4.400
6	Dương Đức Long	201495687	29/06/2010	CTCP Quản lý Bảo trì ĐTNĐ số 4 - đường Huyện Quang - P Đại Phúc - Bắc Ninh			Viet Nam		200		200		200	200
7	Hoàng Mạnh Thắng	121470157	25/07/2015	Xã Cương Sơn, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang			Viet Nam		400		400		400	400
8	Hoàng Thành Công	125301187	21/05/2013	Xã Bồng Lai, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		100		100		100	100
9	Hoàng Thành Luân	125264381	25/04/2016	Vũ Dương, Xã Bồng Lai, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		700		700		700	700
10	Hoàng Văn Dien	091044299	25/06/2003	Thôn Phương Hoàng, Xã Cẩm Hoàng, Huyện Cẩm Giàng, Thái Nguyên			Viet Nam		2.000		2.000		2.000	2.000
11	Hà Quang Hùng	125291956	14/10/2004	42 Nguyễn Trãi, Phường Ninh Xá, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		200		200		200	200
12	Hà Văn Tiến	131003752	04/04/2012	Vân Du - Đean Hùng - Phú Thọ			Viet Nam		2.100		2.100		2.100	2.100
13	Lê Sỹ Dương	125298716	21/05/2013	Yên Định, Xã Phú Lương, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		200		200		200	200
14	Lê Thị Yên	125609762	18/11/2010	Khu tập thể Đường Sông Phức Sơn, P.Vũ Ninh, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		1.800		1.800		1.800	1.800
15	Lê Văn Nam	121232435	20/04/2012	SN 10 ngõ 509 đường Lê Lợi, TP Bắc Giang, Bắc Giang			Viet Nam		3.600		3.600		3.600	3.600
16	Lương Thị Quỳnh Vân	121588120	26/04/2013	Phố Gia Lâm, Thị trấn Bồ Hạ, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang			Viet Nam		300		300		300	300
17	Mai: Quý Dương	125518481	15/07/2009	Tập thể đoàn quản lý đường sông - Phức Sơn - Vũ Ninh - Bắc Ninh			Viet Nam		2.100		2.100		2.100	2.100



T	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			SL quyền bỏ phiếu phân bổ				Giải chu
								ĐL LK	ĐL LK	Cộng	Chưa LK	ĐL LK	Cộng	Giải chu	
2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
8	Mai Xuân Trường	125016160	21/10/2015	Đào Viên - Quê Võ - Bắc Ninh			Viet Nam	600	600	600		600	600	600	
9	Nguyễn Anh Dũng	012172066	24/04/2010	Tổ 26, Phường Thương Thành, Quận Long Biên, TP Hà Nội			Viet Nam	1.400	1.400	1.400		1.400	1.400	1.400	
10	Nguyễn Bá Tiến	125023129	21/05/2013	Trạm QLĐT Đa Phúc, Thuận Thành, Phố Yên, Thái Nguyên			Viet Nam	900	900	900		900	900	900	
11	Nguyễn Công Doanh	125439720	20/08/2015	Khu tập thể đường sông, Phúc Sơn, phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh			Viet Nam	3.700	3.700	3.700		3.700	3.700	3.700	Loại 2 CLK 0 - LK:2000.
12	Nguyễn Công Đồng	125211443	16/05/2013	Xã Nam Sơn, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	700	700	700		700	700	700	
13	Nguyễn Hữu Dương	111342429	26/01/2010	Trạm QLĐT Nội Địa, Đa Phúc, Thuận Thành, Phố Yên, Thái Nguyên			Viet Nam	1.400	1.400	1.400		1.400	1.400	1.400	
14	Nguyễn Khắc Việt	125401969	10/05/2010	Số nhà 10, Đường 35, Khu Kinh Bắc, Yên Mãn, P. Kinh Bắc, Bắc Ninh			Viet Nam	300	300	300		300	300	300	
15	Nguyễn Mạnh Cường	131349414	19/02/2008	Trạm QLĐT Nội Địa Đa Phúc, Thuận Thành, Phố Yên, Thái Nguyên			Viet Nam	1.700	1.700	1.700		1.700	1.700	1.700	
16	Nguyễn Mạnh Hùng	125250698	20/05/2013	Thôn Nhân Hữu - Xã Nhân Thắng - Huyện Cao Bình - Bắc Ninh			Viet Nam	700	700	700		700	700	700	
17	Nguyễn Ngọc Thế	121610586	09/03/2010	Số 88 Tổ 2 Phố Tiên Môn, Phường Lê Lợi, TP Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang			Viet Nam	1.800	1.800	1.800		1.800	1.800	1.800	
18	Nguyễn Ngọc Trung	125210336	24/02/2003	Số 610 đường Thiên Đức - Phường Kinh Bắc - TP Bắc Ninh			Viet Nam	300	300	300		300	300	300	
19	Nguyễn Như Phúc	125169796	05/04/2010	Quê Ở, Chi Lăng, Quê Võ, Bắc Ninh			Viet Nam	900	900	900		900	900	900	
20	Nguyễn Phi Trường	125008914	10/06/2010	CTCP Quản lý đường thủy nội địa số 4 - Đường Huyền Quang - P Đại			Viet Nam	35.700	35.700	35.700		35.700	35.700	35.700	Loại 2 CLK 0 - LK:3000
21	Nguyễn Thanh Bình	113262385	03/03/2004	Trạm QLĐT Nội Địa Đa Phúc, Thuận Thành, Phố Yên, Thái Nguyên			Viet Nam	300	300	300		300	300	300	
22	Nguyễn Thành Tông	125166060	26/04/2012	Xã Môn Từ, Huyện Nam Sơn, TP Bắc Ninh			Viet Nam	600	600	600		600	600	600	
23	Nguyễn Thành Long	162798296	09/05/2013	Nghĩa Sơn, Nghĩa Hưng, Nam Định			Viet Nam	200	200	200		200	200	200	
24	Nguyễn Thị Chi	125387626	29/04/2014	Thôn Cách Bì xã Cách Bì huyện Quê Võ tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	300	300	300		300	300	300	
25	Nguyễn Thị Huệ	125783989	10/09/2013	P1312 - CT2 - Chung Cư Cầu Tương, P.Võ Cường, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	900	900	900		900	900	900	
26	Nguyễn Thị Hà	121471311	12/04/2013	SN4, Ngõ 60 Đường Tiên Giang, Phường Lê Lợi, TP Bắc Giang			Viet Nam	900	900	900		900	900	900	
27	Nguyễn Thị Hằng	125033067	26/10/2009	SN 66 Đường Âu Cơ Yên, Kinh Bắc, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	1.100	1.100	1.100		1.100	1.100	1.100	
28	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	125157294	05/04/2016	Phường Đình Bàng, Thị Xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	1.700	1.700	1.700		1.700	1.700	1.700	
29	Nguyễn Thị Lan Anh	125111196	18/09/2006	Xã Ngọc Nội, Phường Trầm Lá, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	800	800	800		800	800	800	
30	Nguyễn Thị Mai Hương	091919552	22/07/2016	Trạm QLĐTND Đa Phúc, Thuận Thành, Phố Yên, Thái Nguyên			Viet Nam	800	800	800		800	800	800	
31	Nguyễn Thị Thủy	125197132	09/08/2002	Khu Tập thể Đường Sông, Khu Phúc Sơn, Phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh			Viet Nam	800	800	800		800	800	800	
32	Nguyễn Thủ	125220891	25/04/2012	Mai Ở, Xã Mộ Đạo, Huyện Quê Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	600	600	600		600	600	600	
33	Nguyễn Tiến Đạt	125261142	17/02/2004	Số 71 ngõ 26 Đường Huyền Quang, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	1.800	1.800	1.800		1.800	1.800	1.800	
34	Nguyễn Tuấn Khải	121629969	13/09/2011	Số 111 - Phố Cầu Trùng - TT Cầu Gò - Yên Thế - Bắc Giang			Viet Nam	200	200	200		200	200	200	
35	Nguyễn Tuấn Vũ	125345818	15/05/2007	Xã Việt Vân, Phường Việt Thống, Huyện Quê Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	200	200	200		200	200	200	
36	Nguyễn Tư Pha	123013075	05/04/2012	Xã Trí Quả, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	1.600	1.600	1.600		1.600	1.600	1.600	
37	Nguyễn Tư Mạnh	162014080	03/05/2012	Thôn Sơn Nam, xã Nam Sơn, TP Bắc Ninh			Viet Nam	1.800	1.800	1.800		1.800	1.800	1.800	
38	Nguyễn Việt Hoàng	125228689	25/08/2009	54 Nguyễn Văn Cừ, Ninh Xá, Bắc Ninh			Viet Nam	200	200	200		200	200	200	
39	Nguyễn Văn Chiến	125264219	26/02/2004	Xóm 6, Hữu Bằng, Ngọc Xá, Quê Võ, Bắc Ninh			Viet Nam	700	700	700		700	700	700	
40	Nguyễn Văn Chương	125251194	02/06/2015	Thôn Việt Hưng, Xã Việt Thống, Huyện Quê Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	700	700	700		700	700	700	
41	Nguyễn Văn Công	125282033	22/11/2006	Khu I Thị Trấn Phố Mới, Huyện Quê Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	2.800	2.800	2.800		2.800	2.800	2.800	
42	Nguyễn Văn Da	125649262	28/09/2011	TT Đường sông - TP Vũ Ninh - TP Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam	2.600	2.600	2.600		2.600	2.600	2.600	
43	Nguyễn Văn Hiền	125277664	30/05/2013	Thị xã, Giang Sơn, Gia Bình, Bắc Ninh			Viet Nam	200	200	200		200	200	200	

TT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK mẫu giữ					Số lượng bộ phiếu phân bổ					Ghi chú		
								Chưa LK		Đã LK		Chưa LK		Đã LK		Chưa LK			Đã LK	
								9	10	11	12	13	14	15						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15						
54	Nguyễn Văn Hiến	125214591	18/02/2003	Xã Cách Bì, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		1.600	1.600		1.600		1.600						
55	Nguyễn Văn Hào	121558335	04/11/2011	Thôn Chùa, Xã Tăng Tiến, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang			Viet Nam		500	500		500		500						
56	Nguyễn Văn Hải	125102507	07/04/2016	Thị trấn Phố Mới - Huyện Quế Võ - Bắc Ninh			Viet Nam		3.800	3.800		3.800		3.800	Loại 2 CLK - 0 - LK:20000					
57	Nguyễn Văn Khai	125685788	25/04/2012	Quê Ó, Xã Chi Lăng, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		6.400	6.400		6.400		6.400	Loại 2 CLK - 0 - LK:3500					
58	Nguyễn Văn Long	172159225	17/09/2012	Trạm QLĐT Đa Phúc, Xã Thuận Thành, Phố Yên, Thái Nguyên			Viet Nam		1.500	1.500		1.500		1.500						
59	Nguyễn Văn Lộc	132096225	27/06/2009	Khu 4 Xã Vĩnh Lai, Huyện Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ			Viet Nam		1.800	1.800		1.800		1.800						
60	Nguyễn Văn Ngọc	125347092	15/05/2013	Thôn Hữu Bằng, Xã Ngọc Xá, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		400	400		400		400						
61	Nguyễn Văn Quân	125169390	26/04/2012	Thôn Kiều Lương, Xã Đức Long, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		800	800		800		800						
62	Nguyễn Văn Sơn	125685963	26/04/2012	Xã Kim Châu, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh			Viet Nam		1.500	1.500		1.500		1.500						
63	Nguyễn Văn Thuận	121335782	24/04/2012	Số 3 A Lũ, Trần Phú, Bắc Giang			Viet Nam		1.500	1.500		1.500		1.500						
64	Nguyễn Văn Thống	125556691	11/03/2010	138 khi I Thị trấn Phố Mới - Quế Võ - Bắc Ninh			Viet Nam		3.800	3.800		3.800		3.800	Loại 2 CLK - 0 - LK:2000					
65	Nguyễn Văn Toàn	125625597	29/10/2013	Ngọc Xá - Quế Võ - Bắc Ninh			Viet Nam		1.100	1.100		1.100		1.100						
66	Nguyễn Văn Tuyên	121421618	25/03/2013	Kỳ Sơn, Song Văn, Tân Yên, Bắc Giang			Viet Nam		900	900		900		900						
67	Nguyễn Văn Tài	125568722	16/08/2006	Số nhà 26, Ngõ Lũn Hồng, Phường Tiến An, TP Bắc Ninh			Viet Nam		200	200		200		200						
68	Nguyễn Văn Tăng	125666319	03/05/2012	CTCP Quân lý Bảo vệ ĐTNĐ số 4 - đường Huyện Quang - P Đại Phúc - Bắc			Viet Nam		40.100	40.100		40.100		40.100	Loại 2 CLK - 0 - LK:5000					
69	Nguyễn Văn Vinh	125005184	27/04/2012	Thôn Tiêu Xá, Xã Giang Sơn, Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		1.200	1.200		1.200		1.200						
70	Nguyễn Văn Đoàn	125235062	23/05/2013	Xã Đông Lai, Huyện Quế Võ, Bắc Ninh			Viet Nam		1.100	1.100		1.100		1.100						
71	Nguyễn Văn Đông	125144612	21/05/2012	Xã Đông Phong, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Giang			Viet Nam		1.500	1.500		1.500		1.500						
72	Nguyễn Xuân Bình	131067391	25/04/2012	Trạm QLĐT nội địa Đa Phúc, Thuận Thành, Phố Yên, Thái Nguyên			Viet Nam		1.400	1.400		1.400		1.400						
73	Nguyễn Xuân Công	125015657	29/04/2014	Thôn Cách Bì xã Cách Bì huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		400	400		400		400						
74	Nguyễn Xuân Nam	125359696	10/05/2006	Thôn Phương Di, Xã Ngọc Xá, Quế Võ, Bắc Ninh			Viet Nam		4.100	4.100		4.100		4.100	Loại 2 CLK - 0 - LK:1600					
75	Nguyễn Xuân Trường	121197688	15/07/2005	Số nhà 4 - Ngõ 60 - Đường Tiến Giang - Phường Lê Lợi - TP Bắc Giang			Viet Nam		3.800	3.800		3.800		3.800	Loại 2 CLK - 0 - LK:2000					
76	Nguyễn Đình Cường	125231713	26/04/2012	Thôn Đông, Xã Đào Viên, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		3.200	3.200		3.200		3.200	Loại 2 CLK - 0 - LK:2000					
77	Nguyễn Đức Hiến	125014254	24/04/2012	Xã Cảnh Hưng, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		600	600		600		600						
78	Nguyễn Đức Hùng	125520302	16/07/2009	Ngõ 52 Đường Nguyễn I, Phố Hồ, Thị trấn Hồ, Thuận Thành, Bắc Ninh			Viet Nam		4.000	4.000		4.000		4.000	Loại 2 CLK - 0 - LK:1800					
79	Nguyễn Đức Thanh	125094080	29/06/2010	Đội 6 Thôn Quế Ó, Chi Lăng, Quế Võ, Bắc Ninh			Viet Nam		1.100	1.100		1.100		1.100						
80	Nguyễn Đức Thường	121472558	29/03/2013	Xóm 3 - Thô Hà - Văn Hà - Việt Yên - Bắc Giang			Viet Nam		800	800		800		800						
81	Nguyễn Đức Trung	125339522	13/12/2005	Mai Ó, Mộ Đạo, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		400	400		400		400						
82	Nguyễn Đức Tuấn	125211453	15/05/2013	Xã Cách Bì huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		600	600		600		600						
83	Ngô Minh Sơn	125299775	04/01/2005	Chi Đông, Tân Chi, Tiên Du, Bắc Ninh			Viet Nam		1.800	1.800		1.800		1.800						
84	Ngô Văn Trọng	132376093	10/04/2014	Khu 3 Đan Phượng, Hạ Hòa, Phú Thọ			Viet Nam		1.800	1.800		1.800		1.800						
85	Ngô Xuân Quang	125480283	20/11/2008	SN 2, Ngõ 20 Đường Rap Hát, P.Vệ An, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		5.000	5.000		5.000		5.000	Loại 2 CLK - 0 - LK:5000					

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ					Số quyền bỏ phiếu phân bổ			Chi tiêu
								Chưa LK	ĐK LK	Cộng	Chưa LK	ĐK LK	Cộng	Chưa LK	ĐK LK	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15		
86	Phan Bích Dũng	125169703	08/08/2006	Xã Bồng Lai - Huyện Quế Võ - Bắc Ninh			Viet Nam		600	600		600	600			
87	Phan Hoàng Hậu	080397111	18/03/2013	Vinh Quang, TP Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng			Viet Nam		1.700	1.700		1.700	1.700			
88	Phan Văn Hiếu	125126007	27/06/2012	Vũ Dương, Xã Bồng Lai, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		3.000	3.000		3.000	3.000	Loại 2 CLK 0 - LK:2000		
89	Phan Xuân Hùng	125214702	09/05/2013	Thôn Mai Cường, Xã Cành Bi, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		1.500	1.500		1.500	1.500			
90	Phan Xuân Tuyến	145310877	22/09/2004	Thôn 7, Xuân Quang, Huyện Yên Giang, Tỉnh Hưng Yên			Viet Nam		600	600		600	600			
91	Phùng Thị Hoàn	125031030	07/03/2008	Đào Viên, Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		100	100		100	100			
92	Phạm Hồng Minh	125043047	04/06/2012	Xã Lai Hạ, Huyện Lương Tài, Bắc Ninh			Viet Nam		42.800	42.800		42.800	42.800	Loại 2 CLK 0 - LK:5000		
93	Phạm Thị Sen	125143204	30/03/2016	Phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		1.800	1.800		1.800	1.800	Loại 2 CLK 0 - LK:1800		
94	Phạm Trung Thành	121216934	30/11/2012	Xã Mỹ Hà, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang			Viet Nam		1.400	1.400		1.400	1.400			
95	Phạm Văn Hạnh	121375526	12/06/2010	Đường 85, phường Kinh Bắc - TP Bắc Ninh			Viet Nam		28.000	28.000		28.000	28.000	Loại 2 CLK 0 - LK:5000		
96	Phạm Văn Nam	125045940	26/06/2014	Thôn Mai Thôn, Xã Chi Lăng, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		1.600	1.600		1.600	1.600			
97	Phạm Văn Đán	125570529	11/05/2010	Xóm 1 Lai Hạ, Lương Tài, Bắc Ninh			Viet Nam		3.500	3.500		3.500	3.500	Loại 2 CLK 0 - LK:3500		
98	Phạm Xuân Dũng	125089558	24/04/2012	Khu II, Thị Trấn Phố Mới, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		600	600		600	600			
99	Phạm Đức Khánh	125084105	27/03/2013	LH, Xã Lai Hạ, Huyện Lương Tài, TP Bắc Ninh			Viet Nam		2.000	2.000		2.000	2.000	Loại 2 CLK 0 - LK:2000		
100	Thần Văn Côn	122162484	20/04/2012	Xã Tăng Tiến, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang			Viet Nam		3.700	3.700		3.700	3.700	Loại 2 CLK 0 - LK:2000		
101	Thần Văn Nghĩa	125035146	26/04/2012	Hữu Bằng, Xã Ngọc Xá, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		900	900		900	900			
102	Thần Văn Ngón	121065218	27/04/2012	Thôn Chùa, Xã Tăng Tiến, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang			Viet Nam		1.400	1.400		1.400	1.400			
103	Trương Quốc Dũng	091772156	30/04/2012	Trạm QLĐT Nội Địa Đa Phúc, Xã Thuận Thành, Huyện Phố Yên, Thái Nguyên			Viet Nam		3.500	3.500		3.500	3.500	Loại 2 CLK 0 - LK:2000		
104	Trương Tùng	151222633	28/06/2012	Thống Nhất, Hưng Hà, Thái Bình			Viet Nam		300	300		300	300			
105	Trương Văn Trường	125515337	29/06/2009	Đào Viên, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		1.100	1.100		1.100	1.100			
106	Trần Anh Đức	121928920	04/05/2012	Thôn Hối, Xã Phồn Xương, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang			Viet Nam		400	400		400	400			
107	Trần Danh Hoàng	125530216	05/09/2009	Bác Ngọc, Xã Thái Bảo, Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		7.300	7.300		7.300	7.300	Loại 2 CLK 0 - LK:4500		
108	Trần Danh Hưng	125052880	20/05/2013	Số nhà 16 Phố Vũ, Phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		900	900		900	900			
109	Trần Hữu Nhật	125217916	27/08/2008	Xã Mộ Đạo, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		1.000	1.000		1.000	1.000			
110	Trần Hữu Pháp	125665786	25/04/2012	Thôn Mộ Đạo, Xã Mộ Đạo, Huyện Quế Võ, TP Bắc Ninh			Viet Nam		1.800	1.800		1.800	1.800			
111	Trần Như Nam	125094052	26/04/2012	Xã Bồng Lai - Huyện Quế Võ - Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		1.100	1.100		1.100	1.100			
112	Trần Quốc Tuấn	121600869	24/03/2003	Cty CP Quản lý Bảo trì ĐĐTND Số 4 Đường Huyện Quang, P. Đại Phúc, TP B			Viet Nam		2.800	2.800		2.800	2.800	Loại 2 CLK 0 - LK:2000		
113	Trần Thị Kiều	145197035	08/09/2010	Số 168 Đường Thiên Đức, Phường Vệ An, TP Bắc Ninh			Viet Nam		300	300		300	300			
114	Trần Thị Thoa	162200889	04/08/2008	Số 3 Đường Võ Cường 21, Khu Hòa Đình, Phường Võ Cường, TP Bắc Ninh			Viet Nam		3.000	3.000		3.000	3.000	Loại 2 CLK 0 - LK:2000		
115	Trần Văn Cường	125314470	12/04/2005	Thôn Xuân Bình - Xã Đại Xuân - Huyện Quế Võ - Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		800	800		800	800			
116	Trần Văn Thuật	163184722	20/08/2009	Bãi Hạ, Nghĩa An, Nghĩa Trục, Nam Định			Viet Nam		100	100		100	100			





TT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ					Số quyền bỏ phiếu phân bổ				Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15			
17	Trần Văn Trường	162573589	21/08/2012	Nghĩa An, Nam Trực, Nam Định			Viet Nam		1.600	1.600		1.600		1.600	Loại 2 CLK: 0 - LK: 3000		
18	Trần Văn Ôn	125197402	06/09/2002	Số 30, đường Nguyễn Văn Siêu - Phường Đại Phúc - TP Bắc Ninh			Viet Nam		44.700	44.700		44.700		44.700	Loại 2 CLK: 0 - LK: 3000		
19	Trần Đức Nghĩa	125034488	21/05/2013	Trắc Ó, Xã Mộ Đạo, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		3.000	3.000		3.000		3.000	Loại 2 CLK: 0 - LK: 2000		
20	Trần Đức Thủy	125558274	20/04/2010	Số 29 ngõ 4 - Phố Hoàng Quốc Việt - P. Đông Ngàn - TX Từ Sơn - Tỉnh Bắc			Viet Nam		7.300	7.300		7.300		7.300	Loại 2 CLK: 0 - LK: 3000		
21	Trịnh Dương Thủy Liên	125121550	18/11/2009	Khu Đô Thị HUD V0 Cường 2, Phường V0 Cường, TP Bắc Ninh			Viet Nam		3.600	3.600		3.600		3.600			
22	Trịnh Văn Mạnh	125366939	18/07/2006	Đại Xuân, Quế Võ, Bắc Ninh			Viet Nam		3.500	3.500		3.500		3.500			
23	Trịnh Đình Kiên	125583666	10/06/2010	Số 35 Phố Vũ Tuyến Hoàng, Thị Trấn Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		40.100	40.100		40.100		40.100	Loại 2 CLK: 0 - LK: 3000		
24	Trịnh Đình Sơn	125039410	30/05/2013	Lập Ái, Xã Song Giang, Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		400	400		400		400			
25	Tô Vũ Tuấn	080371571	08/04/2016	Phường Tân Giang, TP Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng			Viet Nam		1.400	1.400		1.400		1.400			
26	Tạ Quang Huy	121828288	16/09/2005	Xã Nham Sơn, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang			Viet Nam		100	100		100		100			
27	Vũ Như Lập	125362499	06/07/2006	Số 10 ngõ 2 Phố Vũ Đại Phúc, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		4.400	4.400		4.400		4.400	Loại 2 CLK: 0 - LK: 2000		
28	Vũ Thế Công	125430165	20/12/2007	Mai Cường, Cách Bì, Quế Võ, Bắc Ninh			Viet Nam		200	200		200		200			
29	Vũ Thế Thương	125498895	25/03/2009	Mai Cường, Cách Bì, Quế Võ, Bắc Ninh			Viet Nam		6.200	6.200		6.200		6.200	Loại 2 CLK: 0 - LK: 4000		
30	Vũ Việt Hùng	125500109	16/04/2009	Xã Tạm Lã, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		1.700	1.700		1.700		1.700			
31	Vũ Văn Mạnh	125151859	26/04/2012	Thôn Kiều Lương, Xã Đức Long, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		600	600		600		600			
32	Vũ Xuân Trường	125685219	19/04/2012	Đường Đào Tấn - Khu Bò Sơn - Phường V0 Cường - TP Bắc Ninh			Viet Nam		1.200	1.200		1.200		1.200			
33	Đình Thái Duy	113493317	29/11/2014	Thôn An Ninh - Xã Ngô Lão - Huyện Lạc Thủy - Tỉnh Hòa Bình			Viet Nam		100	100		100		100			
34	Đình Thị Đào	201446075	27/03/2008	Đường Lê Hồng Phong, Phường Kinh Bắc, TP Bắc Ninh			Viet Nam		300	300		300		300			
35	Đình Văn Khang	121460584	06/04/2013	Thôn Chũu, Xã Tăng Tiến, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang		0983626469	Viet Nam		1.000	1.000		1.000		1.000			
36	Đình Văn Lâm	121377424	10/05/2013	Tăng Tiến - Việt Yên - BG	hienluong@inwam4.vn		Viet Nam		800	800		800		800			
37	Đỗ Hữu Hiền	125099338	23/05/2013	Khu Vạn Phúc, Đường Vạn An, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh			Viet Nam		1.100	1.100		1.100		1.100			
38	Đỗ Thị Kim Tuyến	125555566	19/01/2010	CTCP Quản lý Bảo trì ĐTND số 4 - đường Huyện Quang - P Đại Phúc - Bắc			Viet Nam		2.200	2.200		2.200		2.200			
ng Cá nhân																	
Tổ chức																	
139	Công ty TNHH ứng dụng công nghệ Việt Nhật	0101842820	05/06/2014	Số 18 - Ngõ 251 Phường Kim Mã - Quận Ba Đình - TP Hà Nội		0437262616	Viet Nam	81.200	81.200	81.200	81.200	81.200	81.200	81.200	Loại 2 CLK: 81.200 - LK:0		
140	TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC - CÔNG TY TNHH	0101992921	05/05/2016	Số 117 Trần Duy Hưng, P Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Viet Nam	591.600	591.600	591.600	591.600	591.600	591.600	591.600			
ng Tổ chức																	
DNG TRONG NƯỚC																	
ng cộng																	



Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2018

Người lập

Nguyễn Thùy Linh

Trưởng phòng

Phạm Trung Minh

KT. Tổng giám đốc

KT. Phó Tổng giám đốc



Nguyễn Thị Thanh Hà